

THƯƠNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HANG BÀO-TÊ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm củ của ông HOLBÉ và RENOUX

Y-khoa dược liệu đủ thứ

Vật liệu để bào chế thuốc

Vật liệu để dùng chụp hình

Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc

Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc

Đồ phụ tùng về máy chụp hình

Kiên và giấy để chụp hình

Đồ để dùng bó rịt

Dầu thơm thượng hạng đủ thứ

Dầu mặng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.

Như vị nào có mua thuốc của Thương-đăng Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P.S.—Nếu vị nào có gởi thư xin, thì nhà Thương-đăng Dược-phòng G. Renoux sẽ gởi cho không một cuốn Dược-tánh-lược-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Salgon, Imp. Commerciale, C. ARDIN ET FILS.

Le Gérant; NGUYEN-CHANH-SAT.

Cirage 1/500 Et.

Ng. Ch. Sat

NÔNG-CO MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

農 賈 茗 談

ĐỊNH GIÁ BÀN TRONG CỜ ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm.....	5 00
Sáu tháng.....	3 00
Mỗi số.....	0 15

ABONNEMENTS France et Colonies

Un an.....	20fr.00
Six mois.....	12 00

Les abonnements sont payables d'avance

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

NĂM THỨ 16 7 Juin 1917 SỐ 19 Ngày 18 tháng tư năm Đinh-Tỵ

Chính chủ lui. NGUYEN-CHANH-SAT Chủ quản F CANAVA GIO Chủ sự: THUAI-KY-SON

Direction, Rédaction et Administration: 48, rue Hamelin. SAIGON.

PUBLICITE ANNONCES LEGALES ET JUDICIAIRES

La ligne de 0m085 de large... 10 20
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés.
Pour les annonces commerciales on traite à forfait.

RAO BAO
Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thư, hoặc đến tại Bồn-quản mà thương nghị.



MỤC LỤC

- 1° Quảng cáo đồng-bào.
- 2° Trung cáo đồng-bào.
- 3° Bồn-quản cáo bạch.
- 4° Phở cáo đồng-nhân.
- 5° Nguyễn-tử-Thức kính bạch.
- 6° Thiệt nghiệp yêu luận.
- 7° Nông-cô tuyệt luận.
- 8° Cách trồng đu đủ-tía. — Biên báo.
- 9° Hội Tư-cấp phương Viễn-dông.
- 10° Cuộc xô số Đông-Dương.
- 11° Anh hùng hồn sắc.
- 12° Đại-pháp lễ-nghi.
- 13° Thương-trưởng siêng luận.
- 14° Nữ-giới chung. — Thẻ giới tân văn.
- 15° Đông-Dương thời sự. — Ai tin.
- 16° Hí tin. — Giáo đường đặc nghi.
- 17° Kính tụng lương-y. — Thời hải.
- 18° Thư tin văn lai.
- 19° Thôn thời bình nguyên.
- 20° Lời rao cần kíp.
- 21° Cải lương tiêu quái.
- 22° Nông gia yêu luận.
- 23° Trình-châm tiểu thuyết.
- 24° Tùy-kiến giải nghĩa.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn

PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỖN



Phẩm mà đôn-bà khác hơn đôn-ông thì chỉ có 2 điều: 1^o đường-kinh, 2^o ranh-đế mà thôi. Nên bề muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, lý là phần nhiều, góc bởi ngoại-cảm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày đặng phương thuốc máu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng gìn lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm huân để trị cho các chứng bệnh đôn-bà đều đặn đặng hết.

- Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rói sanh con dễ chầu cũng nhiều, chỉ như đôn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại đặng an thai báo sản, chứng sanh con ra đặng mạnh mẽ nữa, lý là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đôn-bà hiệu nghiệm như thần đó.
- Chữ trị các chứng kể ra sau này:
- 1- Đường-kinh hoặc trễ, hoặc sớm, hoặc ít, hoặc nhiều;
 - 2- Bạch-đái, Bạch-đầm, ra hoả không dứt;
 - 3- Đường kinh hoặc vàng đục, hoặc đen bám;
 - 4- Khí huyết đều hư, đường kinh không có;
 - 5- Hoặc đường kinh ra nhiều quá, như muốn làm băng;
 - 6- Đường kinh đi nghẹn, sanh ra thể huyết, trong bụng thì đau;
 - 7- Thân thể chẳng yên, xây-xâm mặt mày, ăn uống không tiêu;
 - 8- Đau lưng, mỏi chân, vàng mắt, ốm gầy;
 - 9- Thái động chẳng yên, trong bụng đau hoải;
 - 10- Bả rói & huyết mà đau, hoặc lá-nhau không ra.
- Cách uống: Mỗi ngày phải uống 1 huân, uống

với nước trà. Còn đôn-bà dễ thì phải dùng nước dái con nít mà uống với thuốc.

Mỗi hộp 2 huân, giá là..... 1\$ 00

KIM-SẮC-BỘ-HUỖN
Phẩm con người ta sanh ra, mỗi người đều bẩm thọ chẳng đồng, tư chất khác nhau, kẻ thì tiền thiên chẳng đủ, người lại hậu-thiên kém hao, và lại đôn-ông, đôn-bà cũng đều nhờ có khí-huyết mà đường lấy sự sống, còn khí-âm, khí-dương cũng phải do sự tiêu hoá mà mạnh mẽ, nếu bởi bỏ thất cách, thì trăm bệnh đều sanh. Bởi vậy cho nên người xưa có bài chú giữ mình lúc chưa có bệnh, người quân-tử lại phải biết phương bổ dưỡng thân mình.



Thuốc Kim-Sắc-Bộ-Huôn của tiệm tôi đây, đã sắp đặt các vị quân thần tấu rất nên trân trọng cách, chẳng nóng lắm, mà cũng không mạnh quá, miêng là làm cho khí huyết sung túc, tâm thận điều hòa mà thôi. Nếu có bệnh mà uống nó, thì chứng chỉ cũng phải hết, còn không bệnh mà uống nó thì lại đặng sống lâu, sanh con nhiều, trong mình mạnh mẽ sung túc, thiệt là thuốc hay bực nhất, trong hoàn-cầu thì chỉ có Kim-Sắc-Bộ-Huôn này mà thôi.

Chữ trị các chứng bệnh kể sơ ra sau này:

Huyết kém khí hư,	Thân thể gầy ốm,
Giác cầu không nổi,	Chiêm bao đi tỉnh,
Tay chơn nhợt mồi,	Hơi thở khô khè,
Trong lòng hồi hộp,	Đêm ngủ chẳng yên,
Ăn uống không tiêu,	Xây-xâm mặt mày,
Đau lưng mỏi chân,	Thận kém óc lỏng,
Bệnh hậu khiếm bổ,	Bi đờng bán thân,
Bau lậu lâu năm,	Sanh ra nóng lạnh.

Như ai có mấy chứng đã kể trên đây, phải mau uống thuốc huân này thì trong 24 giờ đã thấy công hiệu; uống tương cho đặng năm ngày, các bệnh

đều hết, thân thể tráng kiện, mạnh mẽ như xưa. Như mây ông-già, bà-cà khí huyết dần suy, tinh thần hao kém, ăn uống không đặng, bệnh hoạn liên miên, như uống thuốc huân này cho thường, thì ăn uống mau tiêu, da thịt mịn màng, sống lâu, thêm tuổi, tinh thần càng ngày càng vượng lại, phần lão huân đặng, tuy chẳng phải thuốc tiên, song thì gian-rừng ít ỏi.

Xin các vị có mua thì phải nhìn cho kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG có hình ÔNG-PHẬT, kéo làm đồ giả.

CÁCH ĐÙNG: Mỗi ngày phải uống 2 lần, sau ăn cơm rói thì uống với nước trà, mỗi lần uống 10 huân.

Mỗi hộp giá là..... 2\$ 00

THUỐC NÓNG LẠNH
Trị bệnh nóng lạnh; bệnh rét, ban bạch, ban điều, cảm mạo thương hàn, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mê mang, nhức đầu, miệng khô, tứ chi mỗi một, ăn uống không tiêu.

CÁCH ĐÙNG:
Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 huân, uống với nước trà.
Còn con nít một tuổi, uống một huân, 2 tuổi uống 2 huân, 3 tuổi uống 3 huân. Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy huân, tới 14 tuổi uống theo như người lớn đúng 14 huân mà thôi.

Như bệnh rét thì phải uống trước hơn 2 giờ đặng hồ khi chưa có phát rết.

CỬ AN; rau sống, trái cây, đồ nguội lạnh, thì mấy món đó chẳng nên dùng tới; nếu làm theo như vậy dầu bệnh nặng thế nào uống thuốc này vài ngày thì hết bệnh.

Người thương mỗi bữa sớm mai cứ uống 3 huân bổ thân thì bình an vô sự. Hãy nhìn cái nhãn ÔNG-PHẬT, hiệu Nhị-thiên-Đương mới phải là thuốc thiệt, kéo làm đồ giả, giá mỗi gói 2\$ 10.

STANDARD OIL COMPANY OF NEW YORK DẦU LỬA «HUÊ-KY»

Hàng dầu lửa Standard Oil Company of New York Saigon. Đường d'Adran số 3, tại Saigon và những người Đại-ly hàng này khắp các nơi trong Lục-châu, tổ chức người Langsa và người phương Đông, ở tại Đông-Dương biên-ràng. Những Dầu lửa kêu là Dầu của hãng Huê-ký thường bán là:



COMET (星 嘜) HIỆU RẼ QUẠT hay là «SAO CHÓI».
COCK (雞 嘜) HIỆU CON GÀ.
EAGLE (鷹 嘜) HIỆU CON Ó;
THẬP THỨ DẦU HUÊ-KY NÀY RỎI, THÌ CHẮC MUÔN DÙNG NÓ LUÔN.

TIỆM HIỆU THAI-BÌNH
ở TÀI ĐƯỜNG COLONEL BOUTONNET SỐ 136
Ngang nhà gi'ny xe lửa Mytho và Biềnhòa SAIGON

Tiệm tôi có bán đủ thứ hàng Tàu và hàng Bắc, cảm-châu, cũng-xá, lược-lông, vãn, nho, xuyên, lạnh, vãn vãn, có đủ thứ rượu Tây, bán sỉ và bán lẻ. Có đủ thứ bánh hộp, đồ hộp và đồ gia vị, thuốc hút và y-dược Langsa.

Liệt vị Tôn-bằng cùng qui-khách trước khi lên xe, xin ghé lại tiệm tôi, hoặc dùng rượu giải lao, hoặc dùng café hay là điêm-tâm mà chờ xe chạy, tôi đã sẵn sẵn chỗ ăn chỗ ngồi rất nên tinh khiết, xin đồng-bang chiếu cố, tôi cảm hội chẳng cùng.

MAI-VĂN-LƯỢC.

LÔNG BẮC AI

Năm trước các ông các bà có lông bác ái, mang tin rằng bạn đồng ban ta ở phía Bắc bị lực, thì kể ít người nhiều hiệp nhau hơn mấy vạn bạc, gửi đến cứu cấp cho người trong nước khi khổ đến.

Đều ấy không ai ép mà nhiều qui nhơn to thương đồng ban rất trọng. Sử-ký ta mới ghi lần thứ nhất.

Việt rấ đáng khen, đáng khen!
Ngày nay tuy việc bảo lực đã quá, dân miền Bắc an cư lạc nghiệp song miệt ấy núi non sộ sộ, đất hốc khô rang

làm cho lửa phải hư hao. Tuy là, bóng đèn dọi, song thường thường chẳng đủ no, nhiều người phải dẹp tình cha mẹ, bán con lớn nhỏ, cho nhón bớt miệng ăn.

Bởi vậy nên người xứ Bắc siêng làm nghề nghiệp, việc tư vải chuyên cần; ngày trước nghề dệt tơ thò, chớ ngày nay đã tấn bộ, làm ra lạnh, xuyên chắc tốt hơn đồ Tàu, lại chế ra nhiều kiểu lạ như: băng, sa hột, the, lược lông, hương bông tiêu, v.v. rất nên đẹp đẽ.

Các món ấy có tại tiệm Nữ-công-Thanh của Madame Trần-quang-Nghiêm tại chợ-mới Saigon đường Espagne số 82.

Vậy xin mấy ông mấy bà có lòng bác ái, biết thương tưởng người khổ ban, xin đời-gót ngọc đến đó mà mua đồ chế tạo của nước ta; mấy ông mấy bà làm vậy thì đã giúp nuôi người mình mà lại sẽ mua đặng đồ đẹp đẽ, chắc chắn và giá rẻ.

Trong tiệm ấy có bán vở nhiều, sự bền chắc và giá thấp không đâu tranh lại.

XE HƠI CHO MU'ON

Kính lời cùng chư qui-ông rỏ: Nay tôi có sắm một cái xe hơi hiệu BERLIER, 4 chỗ ngồi, 4 máy, sức mạnh mau bằng 12 con ngựa, xe kiểu tốt và sạch sẽ lắm, để cho mượn đi chơi bất kỳ xa hay gần tùy thích, hoặc đi Baria, Vũng-Tàu, hoặc đi Tây-ninh hay là Banam cũng đặng. Lục-châu chư quân-tử có dịp lên Saigon mà muốn nhân du các chỗ, xin hãy đến mà thương nghị giá cả với tôi, tôi sẽ

tính giá rẻ vô cùng, như muốn đi chơi xa, thì xin cho tôi hay trước.

Tôi mới sắm thêm một cái xe hơi hiệu Peugeot cũng 4 máy và 4 chỗ ngồi sạch sẽ lắm.

Nay kính.
NGUYỄN-VĂN-ĐÀU, dit Năm-Nhỏ
ở đường ESPAGNE số 237
SAIGON.

MỘT VIỆC ĐANG KHEN

Bây lâu nay thợ bạc ta chỉ có lập lò, rói ai đến mượn làm chi thì làm vậy vậy thôi, chớ chưa thấy ai bày tiệm bán đồ nữ-trang như mây tiệm của khách Kiều-cư vậy. Mà từ ngày M. Bấy Khỏe là người rất có khí dõm, đứng khởi đoan ra mà lập một tiệm bán đồ nữ-trang rất lớn, lại thêm đó làm khéo lạ theo kiểu cách đương thời mà đua tranh môi lợi với khách Kiều-cư, nhờ đó mà ngày nay người Annam ta thấy việc làm phải, nên cũng đua nhau, lập tiệm nữ-trang tại Saigon và Cholon hơn 9, 10 tiệm, trong Lục-châu cũng được bộn rói. Tôi nhơn thấy vậy thiệt có ý mừng thầm cho đồng-bang ta, nay coi thì đã mon men tản bộ ít nhiều, lại cũng khen cho M. Bấy Khỏe có chí mở đàng, cho đồng-bang ta bước tới.

C. B



Kính trình cùng Quý vị đồng rở: Tôi có lập tiệm khác Con Dầu băng đồng và bản đồng, con dầu thường và con dầu có số, hoặc ngày tháng. (Dateurs et numéroteurs automatiques). Quý vị muốn dùng thứ nào xin làm được vừa ý, và sau tôi rất cảm ơn sự thiện thành trong ái của Quý vị.

TANG-VAN-PHA.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM... MAU LÃM MÀ HÁT KỲ GANG TIỆM MÂY

Nguyễn-hữu-Sanh ở gần Gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

Máy đồ các thứ kiểu áo-xiêm váy, dài, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thế. Có bán sẵn, vải-hồ, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạ. Lược-lông Bác, Cẩm-châu Tàu, cũng hàng Tây, hàng Nhật-bản, đủ màu sắc. Váy, Nho, Xuyên, Lành (Trung-khuê). Nhuộm Gia-dụng, thật tốt.

Thơ, tuồng, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, văn vần !!! Nếu chư-quí-vị, muốn hỏi kiểu đồ chi, xin viết thư về:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH, 110, Quai de Belgique, Cầu-ông-lãnh, SAIGON.

Nhà in và nhà bán Sách

MADAME Vve HUYNH-KIM-DANH 12 rue Catinal - Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ tuôn truyện sách, có in các thứ thiệp mời đám cưới, thiệp tang, cùng các thứ thiệp đủ kiểu đủ cách, rất khéo rất đẹp, tùy ý liệt-vị, cũng có đóng bì sách nhiều kiểu nhiều màu hoa-hoè rất rực rỡ, có bán đủ các thứ sách và giấy mực cho học trò dùng. Liệt-vị muốn in vật chi hay là đóng sách, thì tôi lại làm rất mau mắn, và tính giá rẻ. — Kính xin Lạc-châu chư-quần-tử có viết chỉ lên đến Saigon tiện đường xin ghé tiệm tôi, thì tôi rất cảm ơn và cũng vui lòng tiếp đãi.

Tuần Kim-vân-Kiểu in rỏi hay lắm trọn bộ. 0 \$ 90 Huân-từ-cách-ngôn có vẽ cho trẻ em... 0 \$ 50 Lạc-vân-tiến có hình hay lắm..... 0 \$ 80

Madame Vve HUYNH-KIM-DANH. Cầu khải

Bổn-quần rất khen rất kính Mme. Vve Huỳnh-kim-Danh là đơn bà góa mà có tâm chí lo việc đại thương, một mình mà quản suốt nội một nhà buôn bán lớn như vậy, thiệt là nữ-trung-trường phu đó. Vậy xin Lạc-châu ráng giúp thêm cho người bần vững lâu dài đặng để làm gương cho phe nữ giới.

泰 TRẦN-LONG 裕

TIỆM ĐÓNG GHÈ MÁY ROTINIER Réparation de Raquettes Rue Turc, n° 14 SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi, ròng có một nghề làm ghè máy theo kiểu Hồng-kông, ghè dài, ghè dựa, ghè ngồi lớn có nhỏ có, đủ thức đủ dạng rất khéo rất đẹp, có sửa vớt máy, có đánh trái láng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin Liệt-vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

TRẦN-LONG Cầu khải.

NHÀ CỬ MICHEL.

L. CAFFORT kẻ nghiệp

Đường Catinal, môn bài số 32, 34, 36, 38 - Saigon

SÙNG BẮN CHIM

KHÍ GIẢI THUỐC ĐẠN ĐU THỬ. Đồ phụ tùng săn bắn. Xe máy đạp hiệu « ALEXON » và hiệu « SPRIX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thực, văn vần). ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang lệ và đồ băng bạc, đồng hồ đủ thứ, đồng hồ trái quít hiệu « LIP ». Chuyên đeo cổ, mè-dai, mè-dai-dồng cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giầy làm nặng 18 Carat.

GIÁ RẺ LAM. ÍT TIỆM BÌ KIP !

SẼ GỬI VÀO LƯC-CHÂU CÁC MAU LẺ.

Hãy đọc bài này

Kính lời cho Lạc-châu chư-quần-tử rở Nay tôi có lập tiệm vẽ hình, bán thuốc: Nhị-thiên-đường và đồ tạp dụng, savon, khăn, thơ tuôn truyện, sửa, thuốc hút, và đồ học trò dùng.

Nếu quí-ông quí-bà muốn vẽ hình hay là mua vật chi nơi tiệm tôi xin để như vậy:

MONSIEUR NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN. Dessinateur commerçant,

GIA-ĐÌNH.

Người thợ vẽ này là professeur Nguyễn-vân-Tinh diplômé de l'école de Dessin de Giadinb, vẽ đã hay mà khéo lắm.

Giá tiền vẽ hình:

Vẽ nửa cái (buste) 0m50x0,60 7\$00. Vẽ nguyên hình — 0m80 1m00 1\$00 Vẽ sơn thủy hoặc yết thị hình tron truyện thì xin gửi thơ thương nghị. Thuốc Nhị-thiên-đường thì tôi cũng bán y giá như tiệm cái.

Nay kính,

NÔNG-CỒ MÍN-ĐAM

廣告同胞 廣告同胞 Quảng-cáo đồng-bào

Từ ngày Đức-tặc khởi hân sanh đoan, đăm thối giã-mang mà tung hoành nơi Âu-vực, làm cho rúng động cả hoàng-cầu, hơn ba năm trời sanh dân đó thân. Chẳng những vậy mà thời trong cuộc sanh nhai, bá bang nghiệp nghệ, nào sỉ, nào nông, nào công, nào thương, cũng vì đó mà mỗi mỗi đều đình trệ. Đồng-bào hãy nghĩ lấy mà coi, từ ấy nhân nầy, những hàng hóa của các nước đem vào nà bán cho ta thì giá mắc xấp ba khi trước, còn lúa gạo cùng đồ thổ-sản của xứ ta mà bán ra thì lại không có giá. Xem coi, quốc-dân ta chịu thiệt là dường nào? Vậy mà đồng-bào ta có ai rở được cái duyên cỡ làm sao chăng?

Ấy cũng bởi tàu buôn không có cho đủ mà vận tải hàng hóa châu lưu cho khắp các nơi. Vì vậy cho nên những tàu buôn của ngoại-quốc họ thừa dịp mà ăn tiền chở mắc hơn khi trước xấp mười. Mọi lần tàu chở gạo ở Nam-kỳ sang qua Hương-cồn, thì giá tiền chở có 8 chêm hoặc một cát mỗi tạ mà thôi, mà ngày nay họ tăng lên cho tới một đồng, hoặc đồng một đồng hai cũng có. Vì vậy mà nó làm cho lúa gạo Nam-kỳ ta phải sụt giá xuống hoài, bởi tiền chở chi yên mắc mớ như thế, thì mảy chủ mua không dám mua cho cao giá, giả như lúc nầy, tuy họ mua lúa của ta có 2 đồng một tạ, mà tính về tiền chở thì thành ra

cho đến 3 đồng một, 3 đồng hai, nên họ mua lên năm ba cát nữa, rồi tính gộp với số phí chở chuyên, thì họ bán sao chạy, cho nên lúa gạo ta mà không có giá, là cũng tại cái nguyên cớ ấy mà ra.

Bởi đó cho nên hôm 30 Mai, rởi đây quan Nguyễn-soái Nam-kỳ có cho mời tôi và các quan viên bốn-quốc và mây ông nghiệp-chủ ở tại Saigon và Chợ-lớn đây là ông: Nguyễn-trung-Thu, Đốc-phủ-sứ hưu trí; Nguyễn-thắng-Hơn, Đốc-phủ-sứ hưu trí; Trần-công-Kiệt, Đốc-phủ-sứ hạm; Nguyễn-tân-Sứ, Đốc-phủ-sứ Chợ-lớn; Nguyễn-vân-Đượm, hội-đồng thành-phố Saigon; J.B. Lê-phát-Thanh, nghiệp-chủ Saigon; Khương-thành-Nguyên, hội-đồng thành-phố Chợ-lớn; Đường-cửu Hộ-trưởng Chợ-lớn; Simon Lê-văn-Nghị, chủ nhà in Union Saigon; Nguyễn-chiến-Thông, hội-đồng thành-phố Chợ-lớn; Nguyễn-ngọc-Thổ, chủ nhà máy Tân-diệt, Huyện Tri, Khánh-hội; Lê-vân-Cử, Thông-phán, nghiệp-chủ ở Cầukhe; Hùn, buôn bán ở Khánh-hội và Lâm-văn-Võ, diên-chủ ở Khánh-hội, đều tựu đến tại dinh quan Nguyễn-soái mà bàn tính về việc lập một công-ti gọi là: « Société de Navigation Indochinoise » (Đồng-Dương Hỏa-luân-thuyền công-ti), để sắm tàu buôn mà vận tải hàng hóa của Nam-kỳ ta chạy sang các nước như là: Java, Inde Né-rlandaises, Singapour, (Ấn-độ) Philippines (Lữ-tông), Nhật-bản, Hương-cồn, Thượng-hải, Giao-châu, Hải-sâm-oai (Vla-

divostok) Bangkok (Xiêm) Birmanie (Miến-điện) và khắp trong cõi Đông-Dương.

Nhưng muốn chở chuyên hàng hóa châu lưu cho khắp các xứ thì phải có tư bản cho to mà sắm cho nhiều tàu mới được. Vậy trong lục-châu ta đây những trang diên-chủ phú-hào chẳng thiếu chi, xin các ông ráng sức ra mà hùn hiệp cho đồng, dâng sắm cho nhiều tàu, hầu có xuất dương, thông lưu các xứ mà tranh lấy mỗi lợi-quyển cùng thê-cuộc.

Và chẳng lúa gạo nội Nam-kỳ ta đây mỗi năm xuất cảng chừng một triệu và 10 muôn tấn (1.100.000 tonnes) còn những đồ thổ-sản khác thì chừng 40 muôn tấn (400.000 tonnes) cộng hết là một triệu 50 muôn tấn.

Mà trong số hàng hóa lúa gạo xuất cảng đây, thì phần các tàu buôn của Pháp-quốc ta chở có 9 ngàn tấn mà thôi, còn lại một triệu 49 muôn một ngàn tấn thì về phần tàu buôn của ngoại-quốc chở hết. Ấy là một mỗi lợi to trước mắt của ta mà để cho người chuyên chủ, thì ừ biết dường nào! Nếu nay mà quốc-dân ta đồng tâm hiệp lực, sắm được nhiều tàu mà chở chuyên tranh dành với tàu ngoại-quốc, thì cái mỗi lợi biết bao nhiêu mà kể cho xiết được.

Và lại quan Nguyễn-soái ngài có hứa rằng: Ngày nào mà chúng ta lập công-ti ấy cho thành tựu rởi thì Chánh-Phủ sẽ xuất ra một số bạc rất to mà giúp sức với ta,

(1) Mỗi tấn là một ngàn kí-lô.

Chánh-phủ lại lo lần mua giùm tàu cho chúng ta là khác nữa.

Vậy nay quan Nguyễn-soái ngài đã làm tờ Châu-tri mà tư cho các quan Chủ-tỉnh toàn cõi Nam-kỳ hay rồi. Nếu ông nào muốn hùn, xin hãy đến tại dinh quan Chủ-tỉnh của mình mà hỏi thăm, thì người sẽ cắt nghĩa rõ ràng hơn về sự ích lợi cuộc công-ti này, hay là gửi thư ngay cho quan Nguyễn-soái Nam-kỳ cũng được.

Và lại cuộc lập công-ti này đây là mới có phông định mà thôi, chớ chưa kịp lập điều-lệ chương-trình, miêng là xin mà ông lầy lòng hào-phóng thương xót lo lần giúp đỡ mà dạy cái cách lợi về cho quê-hương ta, viết thư cho quan Chủ-tỉnh hoặc quan Nguyễn-soái Nam-kỳ mà tỏ thiệt ý mình rằng sức hùn được bao nhiêu, cho các ngài biết trước mà điều đình, ngày nào mà công việc được thành, thì chừng ấy sẽ phát điều-lệ chương-trình cho các ông chắc ý. Còn cách thâu bạc phần hùn thì cũng chẳng phải thâu hết một lần, sẽ phân ra thâu bốn năm kỳ, tùy theo ý công-ti sẽ định.

Các ông ơi! Hiện trong lúc này là lúc quốc-gia hữu sự, mà Chánh-phủ vẫn hàng để ý lo lần giữ gìn cái quyền-lợi cho quốc-dân ta như vậy, thì chúng ta cũng đủ hiểu rõ rằng Chánh-phủ có dạ thương dân là dường nào!

Ay vậy trên Chánh-phủ đã có lòng truat cập mà lo lần cho quốc-dân ta há đi điếm nhiên dự mà phụ lòng Chánh-phủ hay sao?

Và lại cuộc lập công-ti này, trên

đã có Chánh-phủ hộ trì, giữa lại có các quan viên bản-quốc trợ lực, còn dưới thì có các hàng buôn lớn của người Langsa Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Nam-kỳ, cùng quốc-dân ta những trang Điền-chủ Phú-hào, đồng tâm hiệp lực lo lần chung cùng, thì có lý nào mà không thành tựu. Ngày nào thành tựu được rồi, thì chẳng những là chung hưởng mỗi lợi-quyền mà thôi đâu, tình tương-thân tương-ái Tây-Nam lại càng thêm khẩn khích, mà rồi cõi Đông-Dương ta lại càng vinh diệu là dường nào!!

Vậy nay tôi xin cùng Đông-bào chur quân-tử, hãy khuyên rừ nhau hùn hiệp với công-ti này cho đông cho mau thành tựu mà cứu lấy cái nguy của quốc-dân ta đang khôn đôn đã hai năm rồi (1).

(1) Nam-kỳ ta vẫn lấy lúa gạo mà làm huyết-mạch, nếu lúa gạo mà không có giá như vậy hoài, thì quốc-dân ta lấy làm nguy lắm.

Được như vậy thì quốc-dân hạnh thậm, Nam-kỳ hạnh thậm. Đông-Dương hạnh thậm.

Đông-Dương Thương-nghi-viện Chánh-nghi-viên,

LÊ-VĂN-TRUNG kính cáo.

忠告同胞
Trung cáo Đông-bào

Kính cáo cùng Đông-bào chur phụ lão bá thúc huynh đệ, xin các ông cho tôi đứng nép một bên mà thổ thề đời đời cho phi chút mảnh nhiệt-tâm của tôi tự bây lâu nay.

Lê thì tôi chẳng dám cang dự vào cuộc này, nhưng nghĩ vì phần trách-nhệm của tôi bình bút một tờ nhật-báo mà luận đàm về nông cổ, nay thấy Chánh-phủ có lòng lo lần mở mang nghề nông nghiệp cổ cho quốc-dân ta, thì rất

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH

Mùi đã ngon mà giá lại rẻ

hạp với cái tư-tưởng và cái chú-nghĩa của nhà Báo chúng tôi, không lẽ tôi khoan tay làm thỉnh để vậy mà ngó sao đành, nên phải chen ra phân trần lợi hại mà khuyên nhủ Đông-bào. xin hãy nghe theo lời kim thạch của quan Thượng-nghi-viện chánh-nghi-viện Lê-dại-nhân đã trần thuyết trên đây, rắng rừ nhau mà hùn hiệp với công-ti này là một công-ti có Chánh-phủ dự vào, rất đáng cho ta tin cậy. Và lại quốc-dân ta tự thuở đên chừ, chưa hề gặp cuộc nào mà may mắn như vậy, ấy là: thiên tai nhưt thì, xin chớ bỏ qua mà lỡ làng cơ-hội.

Đông-bào ơi! Và chẳng đó thổ-sàng nội cõi Đông-Dương ta đây thì chỉ có Nam-kỳ là phần nhiều hơn hết. Nhưng ngó mà xét cho kỹ nghĩ cho xa, thì quốc-dân ta chỉ có cây sấu cuộc bầm, chài gió dầm sương, lao lao lực lực, cực nhọc trăm bề, làm cho có hột lúa ra, rồi giao hết cái quyền-lợi cho khách phương xa, họ muốn định mức định rẻ thế nào, thì ta cũng phải nhìn nhau mà chịu, ực biết dường nào! Viết tới đây giọt lụy trào vì lo sợ cho Đông-bào chẳng biết ngày nào mới thoát khỏi tay ngoại-bang đê chề.

Nay may mà gặp được cái cơ-hội này, nếu mây ông dự dự mà chẳng làm, thì thành ra lẽ ta phụ lòng non ái của Chánh-phủ đã lo lần cho quốc-dân mà luôn công vô ích.

Các ông hãy nghĩ cho chính mà coi, trong hai năm nay lúa Nam-kỳ ta bán không được giá, thì mây ông điền-chủ khôn đôn là thế nào? Lệ thường mỗi năm 100 gia

bán được tám chín chục đồng, mà hai năm nay bán được năm sáu chục là may. Xem coi, có một trăm gia mà thất lợi hết đời ba chục đồng, tính theo mây ông điền-chủ có lúa muôn, thì trong một năm mỗi ông thất hết mây ngàn, rồi mới cho hết toàn cõi Nam-kỳ thì biết triệu ực nào mà kể cho xiết được.

Và lại các nước năm nào cũng cần dùng lúa gạo Nam-kỳ, chớ không có nước nào mà dư dụng, như bên Hương-Côn lộc này, gạo đên tám chín đồng một tạ, mà tại Nam-kỳ ta đây lúa gạo không hề phát giá được là cũng vì tàu buôn của ngoại quốc chở chuyên ăn lên rất nặng. Nghĩ coi, cái mối hại ấy biết là ngăn nào!

Ấy vậy, tôi xin mây ông điền-chủ hãy liệu cái số tiền thất lợi một năm, mỗi ông năm ba ngàn

đồng vì bán lúa rẫy mà hùn hiệp với công-ti, đặng sắm tàu buôn cho nhiều, để vận tải lúa gạo cùng đê thổ-sàng của ta đem bán ra cho ngoại-quốc, chẳng những là liệu thất một năm mà được lợi ngàn năm mà thôi, lại còn cứu được cái nguy cho quốc-dân ta đê ong chìm nổi giữa chôn thương trường, còn chưa thoát khỏi những tay ngoại thương họ áp chề.

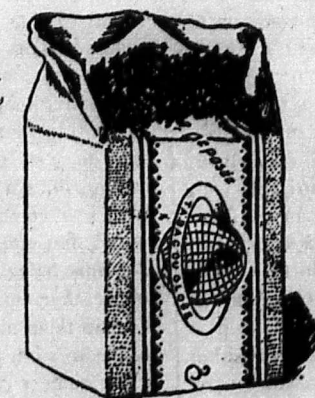
Tôi lại nghe rằng trong mây năm nay, các hàng tàu buôn, mỗi năm họ tính số chung niên, thì vốn một ngàn lời đên năm ngàn, lợi như vậy mà ta không làm, thiệt là đáng tiếc.

Thổ kịch mây lời trung cáo, cứ xin chur quân-tử tam tư.

NGUYỄN-CHÍNH-SÁT kính cáo.

Thuốc hút
hiệu
CÀ-LÔP

(TRAI ĐAT)



Là một thứ
người ta ưa
dùng hơn và
hay hỏi mua
thường lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi.

Bòn-quán cáo bạch

Kính cùng liệt-vị khán-quan được rõ: Vả chăng Báo-quán lập ra, thì phải nhờ có khán-quan cho đóng và lời rao cho nhiều thì mới được lâu dài bền đỗ, nếu Báo-quán mà chẳng có lời rao, thì lấy làm nguy lắm. Từ N. C. M. Đ. vẫn nhờ liệt-vị khán-quan có lòng huệ cố, nên số Báo phát ra cũng đã được nhiều. Nay lại nhờ ơn chư vị Đại-thương rộng lòng đoái tưởng, cho nên những lời rao tăng số thêm hoài. Vậy thì từ đây Bòn-quán đã được vững lòng mà duy trì miên viễn, hầu có tìm kiếm thêm những điều công-ích và công-hiện cho đồng-bào. Nhưng hệ lời rao thương-mãi để nhiều thì át choán giấy bớt bài, sao cho khỏi phiền lòng liệt-vị. Bởi đó cho nên kể từ ngày nay Bòn-quán đã định tăng thêm 4 trương nữa, cho có nhiều bài cho vui lòng liệt-vị.

Vấn tắc đôi lời biện bạch, ngõa trông chư quán-tử lượng cho.

N. C. M. Đ.

普告同人

Phò cáo đồng-nhân

Kính cùng Lục-châu chư khán-quan đặng rõ: Trót ba tháng chấy nhờ có ông Nguyễn-tử-Thức đồng tâm cộng sự với tôi, lo lần sắp đặt Báo-quán « Nông-cổ Min-đam » đầu đây vừa yên. Kể lấy tờ « Nam-trung nhật-báo » phát hiện, tôi lại càng mừng rỡ bội phần, từ đây quốc-dân ta lại được rộng bề nghe thấy. Chẳng dè báo Nam-trung mới xuất bản được năm sáu tuần, ông Chánh Chủ-bút Diệp-văn-Kỳ lại mắc việc nhà mà gát bút. Bởi đó cho nên ông Chủ-nhân tờ « Nam-trung nhật-báo » là quan huyện Nguyễn-văn-Cửa, có tờ ý cùng tôi, nên tôi phải nhượng ông Nguyễn-tử-Thức qua bình bút cho tờ « Nam-trung nhật-báo » đặng giúp sức với ngài mà lo lần mở mang cho đàng hậu tấn.

Vậy từ đây « Nông-cổ Min-Đam » với « Nam-trung nhật-báo », tuy là bề ngoài hai hiệu khác nhau, song bề trong tâm

chí cũng đồng như một, quyết mong cộng hiểu đồng tình, đùm bọc mảnh nhiệt-tâm ra mà đến đời cho quê-vực.

Thiêng thiết đôi lời, xin Lục-châu miêng nghĩ.

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Nguyễn-tử-Thức

Kính bạch

Kính cùng Lục-châu, chư khán-quan và Tôn-bàng qui-hữu đặng tường.

Từ ngày tôi làm lãnh chức Đại-biêu cho quán « Nông-cổ Min-Đam » nhân này; N. ứng lời quẻ kịch của tôi luận đàm, chư khán-quan có tình hạ cố, mà chẳng nài lời nói thô sơ, để cho trẻ em chiêm nghiệm, lại khỏi mang những lời: Tặc phù nhưn chi tử, tôi lấy làm áy náy và cảm bội vô cùng.

Nay nhà-nước rộng ơn, lại cho M. Renoux và quan huyện Nguyễn-văn-Cửa làm chủ-nhơn, mở thêm một quán Nam-trung Nhật-báo nơi quê-hương ta. Chủ nghĩa cho đặng quần khai ngôn lộ, có chỗ cho đồng-bào ta tỏ mến lòng dạ cùng nhà-nước, làm sao cho đặng tượng thông quốc-luật, hạ đặc dân-tính, đó là tôn-chỉ của nhà « Nam-trung Nhật-báo ».

Nay nhà Nam-trung Nhật-báo đã dùng tôi làm Chánh Chủ-bút cho tờ báo ấy. Tôi lại càng lo ngại vô cùng; Nghĩ vì: Tài thiếu học, tánh thô sơ, e chẳng hoàn-toàn cái trách-nhiệm của tôi mà làm cho chư khán-quan phải nhọc lòng bỏ khuyết.

Nên tôi kính tỏ ít lời, cùng chư khán-quan và bạn đồng-bang động thức thời vụ rồi, xin mở dạ đồng-nhơn, để lòng chiếu cố chờ chấp những lời thô sơ, mà chỉ để công-ích, hầu nhuận sắc cho tờ Nam-trung Nhật-báo, mở mang gương tấn-nóa cho người thiếu học, cho bạn thiếu niên, tôi lấy làm ao ước phần cảm cảnh ấy vô cùng.

Vấn quán « Nông-cổ Min-đam ». Nay tôi tuy không phần trách-nhiệm như xưa nữa, song cũng đặng lo chung cùng mấy ông bình-bút đó vậy. Huống chi ông Nguyễn-chánh-Sát là người siêng năng mẫn cán về phần chức-trách của

người, người lại có tánh bất si hạ vận, mong kiếm đều mà bổ-hóa cho trẻ em, kính tỏ ít lời xin chư khán-quan chiếu cố và miên nghĩ, hạnh tuâm, hạnh thâm.

NGUYỄN-TỬ-THỨC thoát mạo.

實業要論

THIỆT NGHIỆP YÊU LUẬN

Về cách nuôi heo

(Tiếp theo)

Bên Nhựt-bôn cũng nhờ Nông-thương-vụ-bộ, lo lần đàm giảng heo nọc bên Mỹ-quốc về mà phát ra cho dân trong nước, nhờ vậy mà ngày nay heo tốt vẫn nhiều.

Bởi vậy cho nên, phần nuôi heo mà muốn cho được lợi, thì phải lấy hai điều này mà làm trọng: một là phải chọn heo nọc, hai là phải lựa heo nái.

Heo nọc là một thứ rất quan trọng cho nhà nuôi heo, vì heo nái mà sanh con nhiều ít, cũng đều do nơi heo nọc mạnh yếu xấu tốt mà ra. Dầu cho heo nái tuy xấu, song ta đem heo nọc thiệt tốt mà cho phối hiệp với nhau, thì nó cũng sanh con nhiều vậy.

Heo nọc thì phải lựa con nào vai vể cho được nở nang, tinh-thần cho được tráng-khiên, thì mới nên dùng.

Heo nái cũng phải lựa cho thiệt tốt, một là vóc mình cho cao lớn; Hai là lưng rộng mà dài đòn; Ba là vú có ít nữa cũng cho được từ 12 cái sắp lên, thì mới nên gọi là giống tốt. Còn những heo nái mà lưng gầy bụng sà dưới đất thì để con ít lắm, lại hay sanh bệnh ác chẳng nên dùng. Thường hệ heo nái thì chẳng nên mập quá, hệ mập quá thì chẳng hề có cữa bao giờ.

Vậy nên hệ muốn đẻ nái, thì phải để cho nhiều, phòng khi nó lớn lên, còn chọn lựa nữa. Nói tóm lại một điều, hệ chọn heo nái thì coi con nào đã tốt vóc mà đẻ nhiều con thì là quý hơn hết.

Phần hệ nuôi heo thì phải lo mà chọn giống là một điều rất quan trọng hơn hết, muốn được heo tốt mà nuôi cho mau lớn cao được lợi nhiều, thì trước

南州
NAM-CHAU
農實業論
Nông có thiệt luận
(Tiếp theo)

hết phải lưu tâm về việc chọn nọc. Người xứ ta xưa nay nuôi heo đã không hay chọn giống, lại dùng heo con còn bú mà làm heo nọc, chẳng những vậy mà thôi, một con nọc tơ như vậy mà cho phối hiệp với cả chục con heo nái thì sức dàu cho đủ mà sanh ra heo con cho tráng-khiên được.

Những heo cái sanh ra được chừng sáu bảy tháng thì đã biết giao cấu với heo đực mà sanh con, nhưng hệ sanh đẻ sớm lắm thì sức yếu, con không được tốt. Nếu muốn cho heo được tốt, không hay bệnh hoạn và nuôi mau lớn, thì heo nái phải cho được 12 tháng, còn heo nọc phải cho được 18 tháng, sẽ cho nó giao hiệp với nhau. Muốn cho lý nữa thì heo nái phải cho được 2 năm, heo nọc cho được 3 năm, sẽ cho nó giao hiệp với nhau, thì nó đẻ ra heo con đã nhiều mà lại hũa-trắng dị-thường. Vả lại heo nọc và heo nái mà được đúng tuổi đúng sức như vậy, thì nó đẻ hoài cho đến 5 năm, chứ heo không đúng sức mà sanh đẻ sớm, thì nó đẻ chừng đôi ba lứa mà heo con đã không tốt rồi.

Nuôi heo mà thả lưỡng tuồng với nhau một chuồng, thì một con đực dám lãnh soát cho đến ba bốn chục con heo nái. Bởi vậy cho nên người nuôi heo phải liệu chừng mà nhốt riêng ra, một con đực cho nó lãnh từ 6 con nái đến 10 con là nhiều, chứ chẳng nên nhiều lắm. Mà hay hơn hết là nhốt riêng ra mỗi chuồng một đực một cái mà thôi, chứ để một đực mà nhiều cái ở chung một chuồng, thì chú đực ấy át dằm tưng vô độ, làm cho tinh-lực kém hao thì phải mất sức, mà rồi giống heo ấy trở nên giống yếu ớt chẳng nên thân. Hệ heo nọc thì phải cần cho nó ăn uống cho thường mà bỏ lấy tinh-lực nó lại, phải nuôi riêng ra một mình một chỗ, song cũng chẳng nên cho nó mập quá. Vả lại heo đẻ nọc hệ nó lớn chừng nào thì tánh nó lại hũa-bản chừng này, thường hay làm hại cho người cùng loài vật khác, cho nên phải coi chừng, hệ nó có mọc nanh thì phải bẻ đi đừng để.

(Sau sẽ tiếp theo).

Tân-châu, NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

chừng ngoài 200 tiem mua lúa của khách trả, chia ra một tỉnh cũng chừng ngoài 10 tiem thương hạ.

Đó kể trong xứ ta hơn 100 muôn người làm ruộng, ruộng cũng hơn 200 muôn mẫu có lúa, mỗi năm tính số chót lúa Nam-kỳ ta xuất khẩu cũng hơn 30 triệu tạ, mà chỉ có mấy người Tàu chen vai nhón, kinh-dinh mua bán mà hưởng lợi, kể từ ngày lúa Việt-nam ta xuất khẩu mà bán cho tàu buôn ngoại-quốc tới nay, mỗi lợi ấy xiết đâu mà tính. Thương cho người xứ ta, những học không gia-viên, điền-sảng, cứ nai lưng phác có phá rừng, cấy cày sâu, có hạt lúa nào cũng trao cho Điền-chủ mình. Chỉ vậy? Đặng chỗ mà giao cho nhà máy xay của Khách-trá. (Vi định giấy thép lúc này lên ít su).

Người xứ ta chưa hiệp đồng mà như vậy, nên làm có lúa bao nhiêu, thế thì phải bán cho tiệm khách bày nhiều.

Đền đời! không biết giá cả, cùng đương cơn túng-tiếu, có lúa chở đi bán cũng là bán béc bán lột cho rồi, lấy bạc mà xây, đâu có yết-thị cửa quan mỗi ngày cho dân ta biết giá lúa mà mua

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LỘP

(TRÁI ĐẤT)



Mùi nó thơm
tho diệu dàng
chẳng có thứ
nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi

bán, mặc dầu, song le các tiệm nhưт tâm với nhau, đồng hе mua một giá (giá tự các tiệm định) mượn phải bán. Thí dụ: Yết-thị hĩa nay giá lúa mỗi tạ 2 đồng, các tiệm hе với nhau, nói rằng: lúa sứt, có giầy thép đánh lại rо ràng. Rồi cũng hе với nhau mà mua một tạ một đồng chín cất rười. Chúng ta có biết cơ-quang của người Tàu định thương, còn nhiều cái kе qui quyết hơn đây không? sao mà chúng ta đã biết vậy... mà lại còn đến tiệm ấy bán hoài vậy? Phải rồi, nếu không bán chỗ đó, thì bán nơi nào? Đó là: Người Tàu rõ ràng: Không ai lọt vào đây mà mua lúa của người Anuam cho đặng, mà ta hầu mua mắс; nên thường lấy thе ấy mà yếm chе chúng ta nơi cuộc mua bán lúa gạo như vậy.

(Sau sẽ tiếp theo)
NGUYỄN-TỬ-THỨC

LUẬN VỀ CÁCH
TRỒNG DU-DỪ-TIA
Tại Nam-kỳ
(Tiếp theo)

IV. — Đơn đất và sản súc vun quén
1° Đơn đất cho xép. — Thường là, cây annam cây hai lần, mỗi lần cây mỗi lần bừa thì đất xép. Mà hе cây không đặng thì phải dùng cuốc hay là vá, tùy đất cứng mềm mà tro đất. Dầu cây hay là cuốc thì cũng đều phải làm cho sạ h cò.
2° Cần thận việc lựa giống. — Vì hạt du-dù-ía nhiều dẫu, cho nên mau hư không mọc. Ấy vậy phải cần thận mà lựa cho chắc đặng giống tốt luôn luôn, là trước khi gieo thì phải thử chừng một trăm hạt coi mọc hay không. Chớ nên để hạt lại lâu, và phải gieo lúc vừa mới tới mùa mưa thì càng hay:
Hạt du-dù-ía cũng hay nặng nề chẳng đều. Theo thứ gọi là thứ lớn hạt, thì một kilo đặng hai ngàn rưởi tới ba ngàn hạt. Hai thứ ấy hay trồng nhưт là ngoài Bắc-kỳ và Trung-kỳ. Còn thứ nhỏ hạt, hay

có trong Nam-kỳ và trên Cao-mên, thì một kilo đặng tới sáu bảy ngàn hạt.
3° Trồng. — Số cây du-dù-ía trồng mỗi một mẫu là:
400 cây thì vườn vức 5 thước.
1.111 id. 3 —
1.600 id. 2 — 5 tấc.
Phải gieo mỗi là ba hạt, thì tính ra, tùy theo đây thưa, hết từ một ngàn hai cho tới tám trăm hạt.
Ấy vậy, dẫu có dư định số cây giảm cho hết nhiều, thì một mẫu gieo hai kilo hạt cũng đủ theo hết mấy cách trồng. Trước khi gieo thì nên rấm hạt mười hai giờ đồng hồ. Rồi bỏ xuống là đào sâu và vườn vức bốn tấc cho thiệt xép, và như có nèn, cũng phải vô phân cho hạp. Hạt bỏ coi trên mặt rồi tú đất chừng một hai phân mà thôi.
4° Phân. — Trong hạt du-dù-ía thì có nhiều nhưт là azote, rồi mới tới acide phosphorique và potasse (tro); còn với thì ít hơn hết.
Như đất tốt (là đất biền, đất đỏ) thì không cần vì phân, dẫu có trồng riêng hẳn hoi cũng vậy. Theo đất cát (đất xám, đất giống, vùn, vùn) thì bỏ vô mỗi là, mà trộn với đất, từ ba cho đến năm kilo phân, tùy theo sức mình có phân nhiều ít. Theo việc vườn phía tây thì dùng cỏ Lục-bình mọc ra đất mà làm phân cũng đặng, vì giống Lục-bình có nhiều vì tốt sung cây, mà nhưт là azote và potasse (tro). Đất Lục-bình mọc phải để cho thiệt mọc và bỏ theo như phân, mỗi là từ ba tới năm kilo. Nếu như có thể làm đặng và tùy sức có đặng nhiều ít thì bỏ gia thêm từ năm trăm cà-ram (gramme) cho tới một kilo tro bếp, bằng không thì hai kilo tro trâu, hay là tro rơm cũng đặng. Tro ấy cũng như đất Lục-bình mọc, cũng trộn với đất là gieo hạt.
Nững phân mạnh phân tốt như các loại bánh-đầu, phân-tôm vùn vùn, rе, nhẹ giá thì mới nên dùng, nhưng mà thường thì phân ấy mắc lắm. Song nếu không có các thứ phân đã chỉ riêng ra đó, thì rất quét nhà và đồ mọc bất kỳ là vật gì cũ g đều dùng đặng mà bỏ cho du-dù-ía tốt. Theo đất đen, có nhiều cỏ rất mọc thì nên chе thêm phân vôi (ước chừng

mỗi gốc một kilo vôi trộn với đất là gieo).
5° Tia bớt cây. — Hе chừng du-dù-ía lên cao ước đặng 2 tấc thì phải tia bớt, nghĩa là mỗi là nhỏ bớt đi hai cây yếu hơn hết, để lại một cây mạnh hơn hết. Mấy cây nhỏ tia thì để giảm cho những là nào mà không có cây, vì rủi hạt bị hư, hay là mọc lên mà không nên thân.
6° Thiến cây. — Mỗi là còn để lại một cây mà đã lên cao chừng tám tấc thì phải thiến nó đi, nghĩa là ngắt ngọn bỏ đi ước chừng một tấc. Ngắt ngọn nhẵn cái như vậy là chặn nó lại không cho vượt lên mau quá và làm cho nó nút mọt đằm nhánh ngay mồi sai trái. Làm như vậy thì nếu cây đều sai trái, mà cả đằm mới hái đặng nhiều.
Ngọn thiến và cây nhỏ ỉa có nhiều quá thì để mà cho thú vật ăn cũng đặng.
7° Phát cỏ và phấp gốc. — Hе trồng thì phải giữ đất cho thiệt sạch và cho xép luôn luôn, cho nên phải phát cỏ và phải phấp đất (3, 4 lần một mùa). Như vậy cũng phải làm luôn cho các giống trồng xen lộn, mà nhưт là cho các giống đậu.
(Sau sẽ tiếp theo)

電 報
Điện-báo

Mặt binh phía tây
Tin bữa 29 mai
Binh nghị-h hai lần tới đánh Neton, nhập được vòng binh ta rồi bị đuổi ra liền. Tới đánh một lần thứ ba cũng không đặng lợi.
Mặt binh Anh
Gần Fontaine-des Croisille, Anh lấy được đất của nghịc đá chiếm.
Ta bắn bắt hết ba chiếc phi-thoàn của Đức. — 8 chiếc khác phải hạ. — Bên ta mất hết bốn chiếc.
Tin bữa 30 mai
Tin Pháp: Đức ba lần đánh Tenon nữa cũng đều bị thua. Nơi Morthomme,

pháo-thủ của nghịc báo rất giả. Một toán binh Langsa nhập vào vòng binh Đức nơi Uffesoltze, ở Alsace, bắt đặng quân giặc mà đem về.
Phi-thoàn của ta bỏ đến 6 tấn trái p'á (là 6.000 kilos) xuống đôn lủy của nghịc nơi Champagne và, Thionville. — Bắn chín chiếc phi-thoàn nghịc cháy rụi. Hai chiếc khác phải hạ mà lại hạ nhằm òng binh ta.
Mặt binh Ý
Tin bữa 29 mai
Ở Carso Ý đoạt thêm đất. — Lấy được nông số 145 phía tây-nam Médeazza. — Thâu được 10 vị súng thần công. Bắt 812 tù giặc. — Chiếm được mấy chỗ cao nơi trùng núi Polliova và bắt 438 tù.
Tin bữa 30 mai
Binh Ý đã qua khỏi Tiravo, chiếm được Sagiovani và đoạt được 9 vị súng đại-bát. — Đánh thối binh nghịc dưới phía nam Grozigna và bắt 156 tù.
Thủy binh Nhật giúp Đông-minh
Mới đây Nhật có sai ông Đô-thông thủy-sư Sato cầm một đạo chiến thuyền đến biển Méditerranée mà giúp thủy-binh của Đông-minh. Cũng có sai một đạo khác đến biển cả Atlantique.
Tin bữa 30 mai
Huệ-kỳ trợ chiến
Chẳng bao lâu đây Pháp sẽ được 20 muôn binh Mỹ đánh giúp. Mỹ lại đương lo tạo 3.200 phi-thoàn. Và từ đây mỗi năm Mỹ sẽ hạo huyên 1.100 phi-công.
遠東合群積聚公司
Hội Tư-cấp
PHƯƠNG VIÊN-ĐÔNG
(Tiếp theo)
Hội hùn-vốn lập ra là có ý bày biểu cho những kе thiệt có lòng cần kiem, làm ra một tờ giao-kèo cùng hội

rằng những kе ấy cứ mỗi tháng góp cho hội một số bạc, đặng hội lấy đó cho vay kiem lời. Mà số bạc góp ấy chẳng phải nhiều mà phải để cho hội-viên thôn thiếu. Trong tờ giao-kèo phải nói rằng nếu ai vi phép thì sẽ phải bị trừng trị một cách nào đó.
Ai ai cũng vậy, đem hết trí-lực ra mà làm việc là có ích cho có tiền hầu có độ hó-khẩu hay là chi-tiền về việc cần-kiem. Nhưng đã biết làm đặng tiền thì xây-dựng tiền ấy làm cho tiền ấy đẻ ra lời đặng có dự-phòng đếu bất-trắc, khi binh hoạn.
Như có người biết xét, công làm việc đồ mồi hoi xột con mắt mới đặng tiền, nên tiền ấy mà lãng phí đi, bỏ sông, bỏ biển xuống lấm, nhún-nhút dành-để về hậu-nhựt. Số tiền nhún nhút ấy kêu là tiền cần-kiem.
Nói chỉ những kе ăn xài vô độ vô lượng? Nếu chẳng me cào, thì cũng trả u rượu, làm sao cho tiêu tiền bạc mà mình phải chịu nhiều nỗi gay go mà làm ra đó. Những kе ấy bao giờ mà biết lo hậu? Rồi đến chừng mà mất chổ làm, đến chừng đau ốm, chừng mới là xong-vãng xinh-vinh, chạy dẫu này, dẫu kia, năng-nhi ý-ôi hoi vay hay là mượn? Mà ai có của sẵn dẫu mà cho mượn? Vậy thì phải vay, mà vay ít nữa phải có đồ thế chừn. Những người như vậy, mấy đời mà có sấm đó qui?
(Sau sẽ tiếp theo)
N. C. M. Đ.

Giấy LE NIL là giấy
tinh-anh thượng hạng.
CUỘC XỔ SỐ
ĐÔNG-DƯƠNG

Bón-quán có tiếp được thơ của quan Quản-ly hội xổ số « Hông-thập-tự » nói

từ ngày 15 Mai đã trả cho mấy người trúng số hết 3.500 người nữa. Còn mấy số trúng khác xin hãy đến hàng bạc Đông-Dương mà lãnh.
Mượn diệp người có cho hay rằng đước Vua Lào ở Luang-Prabang trúng đước một số 100 \$ mà người không chịu lãnh. Tiền ấy đã gửi cho hội « Hông-thập-tự » bán Paris rồi.
Người lại có đính theo một tờ phúc-báo cho Chánh-phủ về cuộc xổ số ấy bón-quán xin địch rút ra đây:
300.000 giấy số bán tất. Đây xin kể xử nào mua và mua bao nhiêu:
Bác-kỳ..... 81.225
Trung-kỳ... 33.300 } Đông-Dương. 269.540
Cao-mên... 30.000
Lào..... 4.522
Nam-kỳ..... 119.493
Bangkok... 6.000 Xiêm..... 6.000
Pondichéry.. 25 Ấn-độ..... 25
Ván-nam.... 1.100
Quảng-đông.. 5.000 } Trung-hoa.. 25.435
Thượng-hải... 3.000
Hón-khẩu... 14.000 }
Thiên-Tân... 1.718 } 300.000\$
Bác-kinh.... 17 }
Số thâu
Tiền bán giấy đã thâu rồi..... 299.028\$00
Tiền chưa gửi đến..... 972.00
Tiền của người hảo-tâm cho..... 459.75
Tiền Chánh-phủ Toàn-quyển cho để làm sổ ph.... 576.00
Tiền lời tới ngày 15 Mai..... 584.21
Tổng cộng..... 301.619\$96
Số xuất
Trả tiền số trúng..... 130.300\$00
Bẻ dánh mà trả cho mấy người trúng chưa kịp lãnh..... 9.700.00
Tiền mua cớ dán yết-thị..... 576.00
Tiền mượn in giấy số..... 1.393.05
Tiền xài vật trong lúc xổ..... 163.00
Tiền gửi giấy số đi các xứ..... 120.77
Mướn kỹ-lục..... 200.60
Gửi về Đại-pháp 2 lần..... 159.177.14
Tổng cộng..... 301.619\$96
Vậy thì đã gửi về cho hội Hông-thập-tự chánh bên Đại-pháp đước 525.476 quan 10.
Ngày 1^{er} Avril 1917, xổ số không có đều gì ngăn trở. Song có nhiều người Annam không hiểu cách xổ số nên tỏ ý bất bình.

Ngày 15 Mai 1917, hội còn giữ 8.728 người là tiền để dành trả cho máy Trừ tiền Bắc-kỳ mua giấy số mà chưa gọi lại..... 9.700\$

Còn lại..... 8.718

9.700 người nói trên đó là để trả cho
82 số 100\$. 8.200
1 - 500\$. 500
1 - 1000\$. 1.000
48 số 9.700

Sau này chúng tôi xin giao lại 257 giấy số trong là giấy của các người đã lãnh tiền rồi trả lại.

Thủ-bôn, G. MAYER
Quản-ly hội, RIMAUD

英雄本色
Anh hùng bốn sắc

Cũng là bay mà...

Truyện xưa, ta tích trữ đã đầy trong trí. Như là Tân-Hôn thặng thiên, Đậu-nhứt-Hồ độn địa, ai ai cũng đều biết, nhưng mà có ai biết Tân-Hôn xưa làm sao mà cất mình lên không-trung chẳng? Tôi thiệt là không thấy, cũng không lấy trí mà luận, mà trông cho ra cái hình Tân-Hôn bay làm sao, chỉ thấy có hát bội cột hai xèo vải đỏ nơi tay rồi hề muốn bay thì leo lên ghế, người phương Tây đương thời đấy, chẳng phải thỉnh thoảng mà cân-dấu-vân được như Tôn-bành-Giả, họ dùng phi-thoàn cũng cất mình lên được hay liên nữa lừng trời, khi thì quăng trái phá vào vòng binh nghêch, lúc lại dùng đại-bát mà liên-xạ ngay thành quách phá hủy binh của nghêch-tặc. Về phần độn thổ, người nay cũng làm được, tuy chẳng phen Đậu-nhứt-Hồ và Thử-hành-Tôn, độn độn đó chỗ nơi chiến địa người ta đào hầm, tổ xi-măng, độn binh mà đương cự cùng tặc-chúng. Ấy đó, người nay chẳng phải là tiên phạt gì mà cũng lên trời cũng xuống đất được vậy.

Nói đến phi-công tôi xin dịch ra đây truyện một vị thần-tử Langsa, lòng can đảm đáng di-truyền cho đoàn hậu-lần. Lúc Đức, Pháp xáp trận tại thành Mulhouse, có một toán phi-thoàn Pháp bay qua

bên vòng quân Đức đứng liên trái phá. Binh nghêch hay động, bên thả hết các đạo phi-thoàn ra xúm vây bắt phi-thoàn Langsa. Có một viên phi-công Langsa bị một phi-thoàn lớn hơn hết của Đức, trên phi-thoàn ấy có trụ hai vị đại-bát thần-công bản giá quá, phải tìm phương mà tị nạn. Lúc đương đảo tẩu, phi-công Đức rượt theo liền xạ, bắn nhảm bình đầu sáng trên phi-thoàn Langsa bề đi. Đầu sáng bắt lửa phát cháy, hết thế cây trồng, chỉ còn đọt té xuống đất mà thôi. Dương con nguy-cấp, phi-công Langsa chẳng bao-núng chút nào, nghĩ rằng bề nào mình cũng phải chết, mà lúc chết đó mình làm được một điều fei là giết kẻ nghêch đi há chẳng nên làm sao? Nghĩ vậy, người liền mở hết máy ra, nhắm ngay phi-thoàn Đức đâm vào làm cho cả hai đều hạ địa, cả thấy phi-công đều vong-mạng.

Thơ rằng:

Anh-hùng như vậy mới rằng là!
Nghĩ đến khi hùng chạnh xót xa!
Diệt tặc mạng nào mạng mạng này,
Trung-thần bao quân phi-thoàn sa.
NINI.

大法禮儀

Đại-Pháp lễ nghi

Đám tiệc.— Cách ăn uống.

Tật lão ăn là một bệnh đại hại cho non-quần, đã làm cho mắt trí khôn mà lại còn làm cho bại hoại thân-thể nữa. Kẻ lão ăn thì trí-hóa không được mở mang, tư-chất trâm-trẻ, không quyết định đến gì được, mà hay quạu-quọ biếng nhác. Và lại tật lão-ăn ấy xấu xa lắm cho đến đời người ta phải tránh tên nó đi, nhiều người cho là mê-ẩn mà thôi. Người Langsa hay nói rằng: Muốn biết tinh-tán người nào đó thì cứ xem cách người ấy ăn-uống cũng đủ thấy rồi.

Ăn uống mà hay dè dặt, giữ mực thước chẳng cố ăn không học uống, ấy là nường một phép vệ-sanh rất nhảm điệu. Nhờ ăn-uống có chừng dđi, có mực thước,

thân-thể con người mới được nở-nang, trí-hóa mở-rộng thêm được. Và cũng bởi ăn-uống có độ-lượng, con người mới ít hay bịnh-hoạn, bằg không chẳng tức bụng cũng sinh ruột, không nữa thì đau bao-tử. Nhiều khi trong mình không được sức khỏe, ăn nhảm đồ sống-sít, phải bị trúng thực, trúng thứ không tiêu, phải dùng thuốc mửa hay là thuốc xổ. Hồi rõ lại mà coi 'phần nhiều mây ông già bà cả mà được sanh-sôi ấy cũng nhờ cần-thận, mỗi việc đều có chừng dđi độ-lượng cả.

Có tích quan lương-y kia vào châu một vua họ. Quan lương-y hỏi vậy chỗ nơi cung-viện ăn-uống thế nào, thì vua đáp: « Tại đây hề dđi thì ăn, mà ăn lại không ăn thiệt no. » Quan lương-y liền xin kiếu mà rằng: « Nếu vậy thì tại đây, tôi không giúp ích cho ai được cả. »

Loại bỏ chẳng hề ăn ráng, cò non dđay dđng chớ ăn no bụng thì ngại; loài kèn-kèn, quạ-quạ cũng vậy, chẳng hề ăn cho hết thịt mỗi đầu, duy có non-loại ăn uống thường hay quá độ mà thôi, như t là con nít. Đã biết rằng mê ăn là xấu, làm cha mẹ nên coi chừng, đừng để cho chúng nó ăn cho cò mà sanh bịnh. Cho ăn cho có bữa, ăn đồ cho bđ dưỡng, tinh-khiết. Con nít chẳng nên tập uống rượu. Còn có ngôi lại cò bàn thì phải biết rằng giữa đó cũng phải giữ lễ-nghi như mây chỗ khác vậy, cũng phải nhin miệng mà đãi khách, nhường dđua cho người.

Về ăn uống có hai thứ: một là **đám-tiệc**, hai là **bữa ăn thường trong nhà**. Kỳ sau sẽ nói về **Đám tiệc**, cách đãi khách và cách làm khách theo điệu Langsa.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-PHÁT-VĂN.

Thương trường
siếng luận

Mây năm nay tôi dòm thấy các nhà nhứt-báo quốc-ngữ hằng ra công luận đàm về sự nông thương kỹ-nghệ. Xét

cho kỹ thì cũng đã thức tỉnh đồng-bào một ít, ấy cũng là sự đáng kính, đáng khen, song người Annam ta phần nhiều vẫn còn chậm bước vào đường thương-mãi lắm.

Lục-châu chư quân-tử có nghĩ bởi tại đâu mà ra vậy chăng?

Hạ-ngu siêng nghĩ như vậy: Đồng-bang ta sanh trường nhảm nơi địa địa phi nhiều, nên bề sanh-nhai mỗi mỗi đều dễ cả. Có kẻ chẳng làm mà cũng có đủ ăn, năm này qua năm nọ. Vậy nên những người giàu thì chẳng thêm nông ná theo cuộc thương trường; vì nghĩ rằng: huê lợi mỗi năm thâu vô cũng dư xài rồi, không cần gì phải lo làm chi cho nhiều việc thêm, mà phải lao thân tiêu tứ. Kề khó thì làm cho đủ nuôi miệng mà thôi, không chịu cực xát thêm một ít, cho dư dả với đời. Cũng có một ít người nông ná lo bề nông thương kỹ nghệ, song những kẻ biết lo ấy thì vốn liếng lại chẳng có bao nhiêu, lấy chi mà làm cho nên việc. Rồi lại thì ai lo cho phận này, chẳng đồng tâm hiệp lực, đàu vốn buôn chung, nên ra đều dờ dang mãi mãi.

Thấy cò nhiều ông hề luận đến việc thương-mãi thì chỉ lo đuổi China và Âu-độ về xứ; luận một chuyện buôn to mà quên nhiều đều hại nhỏ nó còn bán theo bèn lượm mà chuyên chế đồng-bào ta, khó làm nên được.

Người Annam ta việc buôn bán vẫn chưa thuần thực, ít nữa bán đầu nhỏ, sau lớn mới được chớ! Giả như một trẻ mới biết bước đi lững đững, mà bắt nó chạy như đũa nên mười thì làm sao cho khỏi té! Vả lại đồng-bào ta, đó thờ sảng trước mắt còn chưa biết chế tạo ra mà dùng trong xứ thay, huôn chi là đồ lớn khác thì còn lối thời là đường nào? Theo trí ngu tôi tưởng: nếu chừng nào mình khỏi mua đồ tạp vật của China, đồ thô-àng của mình được thông thương cùng ngoại-quốc, thì chừng ấy chẳng lo đuổi họ cũng phải về.

Nghĩ mà buồn và hổ cho bọn ta biết bao nhiêu! Đồ của xứ mình mà mình chẳng thâu lợi được, cứ có chớ rằng: đồ nhỏ mọn, chẳng chịu làm ra mà dùng, mỗi mỗi đều vát tiến đi mua mà thôi. Như đậu, mè, búng, nậm, vàn vàn... , đều là

đồ của xứ mình mà cò người Annam nào làm ra cho nhiều mà bán đâu! Thậm chí những đũa ăn và guột đi thường dùng, là vật nhỏ mọn hơn hết mà cũng phải vát tiến ra mua mắc, mua rẻ. Chớ chỉ xứ mình không tre mà vót đũa, không cây mà đeo guột, thì chẳng ư chi. Tôi siêng nghĩ: nếu China đồng lòng chẳng thêm bán đồ tạp vật cho Annam ta chừng một tháng, thì chất ta không biết làm chi cho có mà dùng.

Người xứ ta công nghệ không đủ xây lò dựng máy; thua các nước mặc dđau, chớ cũng có nhiều nghề tinh xảo, như thợ mộc, thợ cần, há dám cho rằng không khéo lạ sao?

Những người có tiền của dư, sao không đàu vốn lập ra một tiệm, đóng tủ, ghế, bàn mà bán như China vậy; hoặc là khai một tiệm cần đồ tại Saigon đây; há không phải là một sự lợi trước mắt mà chẳng ai làm chẳng? Đừng nói chi xa, lập tiệm giặt uối vốn liếng không bao nhiêu mà chẳng ai làm; nội châu thành đây đều thấy khách-trú dành hết; hay là bọn đồng-ban ta chớ nghề ấy là nghề hèn hạ chẳng? Đồng-ban ơi! há chẳng nghe câu: **Nhứt nghê tinh, nhứt thần vinh** sao?

Có nhiều người hề thấy bọn đồng-ban làm nghề gì khá thì đàu nhau làm theo; như thầy người ta lập nhà ngủ và bán rượu thì rùng rùng lập nhà ngủ và bán rượu; thầy người ta lập tiệm bán đồ nữ-trang đàu nhau lập theo hơn mười mấy tiệm; rồi rồi lại chi cho khỏi lđ, vì hề một tiệm thì cũng bao nhiêu người mua mà 10 tiệm thì người mua phải chia ra hết đi, thì có phải là ham lợi trước mắt mà quên dđ phòng sự lđ là xảy đến chẳng?

Lại cho rằng một trăm người bán một vạn người mua, dđn chừng hết vốn, ăn năn thì đã muộn. Còn China lập ra sao chẳng chen mà dành với họ thử coi?

Có nhiều tiệm Annam hùng với nhau lập ra, mà số sách không đặng phân minh; lời bao nhiêu cũng không biết, mà bao nhiêu cũng không hay; một tiệm vốn năm bảy ngàn, không có một cuốn sổ mà nhứt-ký cho biết ai thiếu ai dđ. Nếu có sự rui ro gì xảy đến, hoặc có ai thiếu mình mà không trả thì lấy chi mà làm

bằng cớ? Thấu ôi! Đường ấy sánh với các nước thì lấy làm buồn cho bọn đồng-ban ta lắm!

Người Langsa hề cò hèn hiệp cũng nhứt, thì cứ giữ một lòng ngay thật, sẽ sáng bản mình mà một hai khi còn phải lỗ là thay! Huôn người Annam ta phần nhiều tánh hay nghi nan, cũng có người ra oan trá; nếu số sách không rành rẻ thì lấy sự chỉ làm chất đặng mà tin cậy nhau. Tôi ước sao cho mấy ông cò lập tiệm buôn bán, dđn chớ dạy toán mục về sự thương-mãi của phòng Thương-mãi Saigon đã lập ra mà dạy thì mỗi buổi chiều đđ học cho biết, hay là tiệm mây ông đđ có làm hằng buôn lớn mà học hỏi họa may có khá chừng chẳng? Hoặc có ông nào rành nghề buôn bán và toán mục thì cũng nên dđ vào nhứt-trình mà dạy nhau, hay hơn là dđe kiem chuyện tam xám mà soi bđi việc này, bực mớ chuyện kia mà nhạo bán nhau, cò ích chi cho đần-đoàn xã-hội.

TRẦN-VĂN-MỚI

Rượu Sâm-banh hiệu
MARQUIS DE BERGEY
là rượu nhứt hảo hạng.

女界鐘
NỮ GIỚI CHUNG
(Tiếp theo)

Nhưng trong thế-gian sự học-thức đàu đó đều có bực sự phạm, dđe mà dạy truyền, còn đạo làm cha mẹ dđe mà dạy con, vì là cái giận cha con suy ra thì đạo nghĩa rất lớn, thế phải có một cái đạo dạy dđe mà truyền hóa nhau mới phải. Mà sao không có? Lời nói ấy, nghe thoán qua, dđương bực lý, cần kịp cho đạo làm cha mẹ, phải học cho thành toàn rồi, dđng hầu dạy bảo trẻ thơ.

Song nghĩ chín ra, muốn nghề chỉ người người đều học đặng, chỉ như học cho nên người để mà giáo dục, tưởng chẳng phải mỗi người mỗi đặng. Là vì cái đức dạy dỗ, nên tại người bèn chỉ, chứ chẳng phải tại người có tài. Cho nên thường xưa nay cũng lắm người có tài, mà chẳng dạy con đặng, là bởi người có tài học, chứ không có tài giáo-dục; Lại cũng có người diệc từ nhi giáo, (đời con mà dạy cho nhau.) nên cha mẹ mà muốn dạy con, duy có một khoản *Gia-dinh giáo-dục* đó mà thôi: Trước dạy một đấng pháp tắc trong gia-dinh, sau dạy cho biết một ít phần chữ nghĩa sơ học hầu vào học-đường để cho thầy mở mang đức nghiệp cho nó... Vậy làm cha mẹ khuyên chú ý về phần *Gia-dinh giáo-dục*, chẳng nên hẳn hờ con, để cho nó buông lung theo tánh cảm nhiệm của nó rồi, sau dần có vào học-đường cũng khó cho thầy mở hóa đặng.

Lấy đó mà suy, thì chị em ta nên tập phần mẫu-huân, buổi còn trẻ chốn *Gia-dinh* mà trau dồi đức sáng cho nó, dành để ngày nó 7, 8 tuổi, thì nó đã quen nghiệp học hành, vào chốn học đường, lại sáng nẻo ngay mà bước tới.

Nhưng đạo làm cha mẹ, dạy dỗ con trẻ buổi *Gia-dinh*, phải biết là một điều rất khó, chứ dễ ngày nó hư, rồi cứ nói: *Con tôi, đánh nó biết bao nhiêu, mà đũa nào chẳng hư nó hư, đó là tại cái mạng của nó dốt!* Hỡi ôi! nếu thường dùng lời nói đó, thì con trẻ ngày nào ngược đũa dặng mà thầy sự mẫu điệu của Tạo-hóa đây đây giữa nãi châu này.

Chẳng qua phép dạy con trẻ, rất quan hệ có hai điều mà thôi, một là răn phạt, hai là ban khen. Hằng con trẻ có lỗi đã nhiều phen rồi, đến lúc cảm roi mà đánh nó, thì hình-dung cho đặng khoan dung huân-đãi, nhân-sắc cho đặng vui-vẻ từ-hòa, đặng tỏ dấu rằng: nó có lỗi nên mình phải đánh nó, chứ không phải ghét nó. Chớ đừng làm như Hạng-Võ mà nhập Tân-quan, Trương-Phi mà gặp Lữ-Bổ, hùng hào trọn mặc nghiêng rặng với nó một hồi, thì phần nhiều nó đại nó tướng mình oán mình ghét mà đánh nó, chớ chẳng phải nó có lỗi gì, cho nên cũng thời

đánh con mà kẻ đánh thì con nên, người đánh thì con hư là vậy đó.

Còn sự ban khen. Hoặc khi nó làm điều chi phải, hoặc nó ham học, như muốn thưởng cho nó vật chi, thì cũng phải lấy nhân sắc thường mà đãi nó, chớ đừng trước tò đầu thưởng vội mà sau mới thưởng cho nó; Thì cái thưởng cho đó, ắt nó nói mình cương mà cho nó chớ chẳng phải nó làm phải, và ham học mà đặng vậy.

Nên làm cha mẹ phải để ý hai ấy là đều quan hệ của con trẻ diêm tâu.

(Sau sẽ tiếp theo)

M^{me} NGUYỄN-TU-THỨC.

世界新聞
Thế-giới tân văn

Trung-Hoa

Bác-kính: Chánh-phủ Trung-Hoa cử ông Libinghi làm Thừa-tướng mà không chắc là người lãnh chức ấy được, vì các quan bên vô-không thuận với người.

Tàu của các chiến-quốc ở tại Wangpou
Chiếu theo tờ hiệp-đồng về việc trung-lập, Chánh-phủ Trung-Hoa thâu khí-giải của các tàu giặc của chiến-quốc đương đậu tại Wangpou. Nơi ấy hiện bây giờ có sáu chiếc tàu giặc của Anh, Pháp, và Nhật. Sáu chiếc tàu ấy là: Fushimi, Scemida, và Taba (tàu nhật); Woodlark (tàu Anh); Doudart de Lagrée và décidée (tàu Pháp).

Người Đức ở Trung-Hoa
Quan Lãnh-sự Nhật ở Thượng-hải có hỏi Chánh-phủ Tàu gốc gác của 3 người A-lơ-măn đương ở Hớn-khẩu. Quan Lãnh-sự Hoa-lang là người bảo-lãnh người Đức ở Trung-Hoa trả lời rằng ba người nói trên đó khi trước làm việc nơi nhà Lãnh-sự Đức ở Hớn-khẩu.

Tàu A-lơ-măn bị bắt
Có tin rằng một chiếc tàu Langsa mới bắt được một chiếc tàu Đức ở tại biển Thiên-trước mà đắc vào bên Singapore.

東洋時事
Đông-Dương thời sự

Giá lúa giá bạc

Mỗi tạ 68 kilos chớ tới nhà máy từ 2\$25 tới 2\$30.

Kho nhà-nước	36.30
Hàng Đông-dương	3 34
Hongkong Shanghai	3 28
Chartered Bank	3 30

Nam-kỳ

Bên-tre.— Mới đây quan chủ quận thuộc tỉnh Bentre chạy phúc bẩm về cho quan Tham-biện chủ tỉnh Bentre rằng quan quận có bắt đặng một bọn làm giặc. Quan Tham-biện liền hiệp với quan Biện-lý dẫn hai tên san-đầm và 6 lính mã-tà quyết đũa nơi mà dẹp loạn.

Đến đó quan Tham-biện cùng quan Biện-lý thấy nhiều người, đũa đương bị đóng trướng. Hỏi ra mới biết là tri của quan chủ quận loạn, chớ không phải đá n loạn.

Người chánh phạm là M. Hiên, người diên-chủ phủ-bảo trong xứ được thả về. Còn mấy người khác là tá-diên của Hiên đều bị cầm nũa vì vụ đánh lộn.

Bà-rịa.— Mới đây, một viên quan Lon gsa sở Thương-chánh bị ăn trộm lấy hết 342 nguon bạc giấy. Kiểm đã hết hơi mà không ra đũa gian.

Sau lại may có tên lính mã-tà Trần-văn-Nhiều tưng tiền hỏi thầy đội Võ-văn-Quon mà mượn một đồng bạc.

Đội Quon đưa cho Nhiều một đồng bạc ai dè bạc ấy có tâm đầu thơm. Nhiều đem lòng nghi bèn đi cáo với lính. Xét ra thì quả bạc ấy là bạc trộm của vi qua Langsa.

Cái-răng.— Nhờ một người lính Annam chỉ đường nên M. Pascal là lính san-đầm ở Cái-răng mới bắt được tên ma-lai Chau-manas bán thuốc lậu. Thâu được 924 kilos thuốc.

Cao-mên

Nam-vang.— M. X...., lính tun

cảnh, đã có vợ mà còn trai gái với một đờn bà buôn cá. Hai người ở với nhau dưới ghe đậu tại biển-bờ.

Một đêm kia, hai vợ chồng ngủ mê bị ăn trộm qua lấy hết 4.000 nguon bạc của người bán cá. Lính tìm kiếm người bợm hết sức không ra rồi trở lại nghỉ cho X..., bèn bắt X..., mà giam còn đương tra vấn.

Bên phận lnh tuần-thành

Không biết tại sao mà lính tuần-thành không lo tìm bắt những côn-dò trộm cướp nó tụ tập rất nhiều trong thành phố Nam-vang lại để đi coi chừng cho mấy nhà bán rượu đóng cửa có trùng theo luật buộc không. (Luật buộc 11 giờ khuya nhà hàng phải đóng cửa). Tội nghiệp cho kẻ nào đi coi hát bóng về muốn uống một ly Whisky đặng có ngủ cho ngon đều bị bồi số đuổi ra khỏi nhà hàng khi thấy có voi lính tuần-cảnh...

AI TÍN

Bên-quán hết lòng bi thảm mà cho chư văn-hữu hay rằng Nam-kỳ ta mới mất một người danh-sĩ là ông Nguyễn-liêng-Phong đã tạ trần hôm tuần rồi đây. Khi bên-quán hay đặng tin này thì nhứt-báo đá lên bản, vậy để kỷ sau bên-quán sẽ nói hết lý-lịch của người cho chư khán-quan tường tắc.

Luôn dịp bên-quán xin đăng bài thi diếu Nguyễn-liêng-Phong Tiên-sanh của M. Nguyễn-hữu-Hạnh là cựu chủ-bút Nhứt-báo-tỉnh cho chư khán-quan làm đượt.

N. C. M. Đ.

Ông Nguyễn-liêng-Phong nhắm mắt rồi, Giang-hồ hết thấy lão-sư ôi!
Tang thương năm trước bao nhiêu cuộc?
Kim cổ ngày nay có mấy hồi!
Tuổi chết càng cao càng lắm nỗi,
Nợ đời dứt rãnh dứt thì thôi,
Nôm na (ở chút tình ai diếu,
Ông Nguyễn-liêng-Phong nhắm mắt rồi.

NGUYỄN-HỮU-HẠNH.

Rượu Cổ-nhac VIEILLE EAU-DE-VIE DEJEAN là một thứ rượu rất có danh-đương hơn bốn chục năm nay.

MÁY XOAY LỬA
ra gạo trắng

Monsieur Nguyễn-thanh-Liêm có mua máy xoay lớn nên muốn bán máy xoay lúa nhỏ (xoay ra gạo trắng); máy này chạy bằng đầu lửa thứ thường rất phương tiện, mỗi người đều coi máy được, không cần chi người thạo máy móc cho lắm. Vậy mà ông trong Lục-châu có muốn dùng máy xoay ấy nên mới đến nhà hay là viết thơ mà thương nghị.

NGUYỄN-THANH-LIÊM.
ở An-hóa (Mytho)

HỈ TÍN

Mới hay tin rằng ông Thái-tấn-Bừu làm Thơ-ký tại Tòa-bộ Travinh đã gả lnh-ái của người là cô Thái-thị-Phú cho ông Trần-quang-An, Agent technique tại sở Tạo-tác Đông-Dương.

Vậy Bên-quán cũng kính mừng cho ông Thái-tấn-Bừu, nay đã được đẹp mặt nữ máy cho phận làm cha mẹ và cầu chúc luôn cho hai vợ chồng mới, ở đời với nhau nối tóc đến già, sống hưởng tuổi xa, cháu con cho đầy giầy.

N. C. M. Đ.

教養得宜
Giáo-dưỡng đăt nghi

Tham con người ở đời, ai cố con thì phải lo sự nuôi dạy, mà sự nuôi dạy thì phải lựa chỗ lựa thầy.

Thầy dạy học trẻ tỷ thảy như cái khuôn, học trẻ như là bột; bẻ bột đổ vô khuôn nào, thì hình bánh sẽ theo khuôn nấy. Cũng có khi bột khô quá, in rồi lấy ra liền bẻ, cũng có khi bột ướt quá in rồi lấy ra bánh sái kiểu khuôn. Ấy là tại nhờ bột không tốt, hoặc là tại bột hư.

Cho nên hề phận sự làm cha mẹ, trước hết phải dạy con cho biết cái công ơn thầy dạy dỗ, thì thầy mới hết lòng lo lắng chăm, in, giở mài ra giống bánh tốt.

Chớ như theo ý tưởng trẻ thơ nói: Thầy dạy ăn tiên, nên coi thầy trẻ không tính nghĩa gì, thì lấy làm hại lắm. Xét cho kỹ: Chớ phiến ba thì tứ, việc xài phí rất to, nếu thầy có lòng tốt mà dạy không, rồi lấy tiền đầu mà làm sở (đàn).

Còn về sự lựa chỗ, lựa thầy thì trước hết cha mẹ phải xét cho kỹ, chớ con mình là con mồi, tánh cơn xộp, trí cơn nhẹ, dễ mà tùy theo khuôn vườn kiểu tròn, ấy là sự tự nhiên. Vậy phận sự làm cha mẹ phải coi lựa chỗ mình kỹ thật con mình vào học đó, qui phạm và nguồn cơn cội rễ thế nào? rồi mới nên ký thác con mình vào đó. Chớ chẳng nên đặng đầu ký thác đó, sau có rổ, thì việc đã muộn rồi. Tuy kim thời thì phải học Đại-pháp văn-chương, chớ cũng phải đời mài đạo nhơn-luân làm gốc, phải có văn có chất, văn chất đủ rồi, mới nên người đứng đợi với đời.

Chớ như làm cha mẹ ký thác không nhắm thầy nhắm chỗ vì cũng như: bột bánh in đổ khuôn bánh thuẫn, bột bánh thuẫn mà in khuôn bánh qui, thì không ra gián bánh mà lại làm cho hư bột nữa.

Vậy phải trọng việc giáo-dưỡng cho lắm, và trọng sự-phạm cho lắm, ấy là sự quan-hệ của người đời. Bởi vậy mẹ ông Mạnh xưa ba phen đời nhà Lữ-xóm mà ở, con là ông Mạnh nhờ ơn mẹ biết giáo-dưỡng trạch lãn nên sau mới thành một vị Đại-hiền là vậy đó.

HỮNH-TRỰC-NHỊ

Kính tụng lương-y

Mocay, le 14 Mai 1917.

Kính.

Cùng ông chủ tiệm Nhị-thiên-Đường...

Còn bà thân tôi uống thuốc Kim-sắc-bồ...

Nay kính.

Mô-cây, Bửu-văn-Hộ.

— Phải, tôi cũng còn hút thuốc diêm...

— Vậy sao? thôi, để chừng tôi mạnh...

— Dữ không! khó khiết gì, anh hãy...

— À há! tôi cũng có nghe hiệu tiệm...

— Thứ gì? hề ưong thì mạnh ngay...

TRẦN-TINH-SỰ.

Thơ tín vàng lai

Saigon, le 7 juin 1917

Kính thưa cùng quý ông quý bà trọng...

Sau tôi thưa cho quý ông quý bà rõ...

1° Khi quý ông quý bà định cho con...

2° Khi bắt trưởng, hoặc ngày lễ, hay...

đánh giầy thép trước cho quý ông quý...

3° Khi gửi bạc trả tiền trưởng xin...

4° Xin đừng gửi mandat cho em cháu...

Cúi xin quý ông quý bà có muốn cho...

Nay kính NGUYỄN-XÍCH-HỒNG, N° 150, Rue Chasse-loup-Laubat SAIGON Kính đến.

天 疇 病 源

Thiên-thời bệnh nguyên

(Tiếp theo)

Chẳng những là uống nhầm nước dơ...

Có nhiều cái giếng tuy sâu mà nước dơ...

hoặc đau bệnh hậu ăn uống thất...

啟 良 笑 話

CÁI LƯƠNG TIÊU QUẠI

Xuất khẩu thành thi

Có một nhà kia cả nhà đều hay chữ...

Thằng con trai học sách cũng giỏi...

Tây-hương. Cha có thấy vậy thì ngậm một bài thi...

Khuyên đừng uống rượu làm con ói!

Rượu tốt mặc con cứ uống vui,

Đàn chèo hai tay cũng phải rời.

Cha nó tức mình vì la con không đặng...

hèn mua một lu rượu dấy để chính...

giữa nhà chỉ cho nó coi. Nó mắng lắm...

tưởng là mua mà cho nó uống...

lần cần chạy lại coi miệng vào lu...

mà nức. Cha nó thừa dịp xô nhau...

vào lu rượu, rồi lấy nắp quẹt đậy...

lại cho nó chết phứt cho rồi cái đời...

say sưa vật mà. Chẳng dè con vợ...

nó ở trong phòng, hay dặng hoãn kính...

vội vã chạy ra và khóc và ngậm 4 câu thi như vậy:

Xung xang ra khỏi chôn loan phòng,

Khép nép xin cha hãy rộng dung,

Nầu dè chống con mà chết ngớt,

Cả đời con phải chịu phòng không.

Thằng 10 ở trong lu rượu, nghe vợ nó...

ra mà ngậm tiếp 4 câu rằng:

Bậu ói! mưa chớ khóc chi rầy,

Sống thác thà cam một kiếp này,

Nếu tưởng phu thể tình nghĩa trọng,

Thịt ngon gói béo kiếp đem đây.

(Ấy là: chết no hơn sống thêm đó).



Vinh-an-hà, DU-NHÂN-TỔ.

時 諧 Thời hài

Mít với Xoài là anh em bạn thiết...

— Anh muốn hỏi chuyện gì? Vậy chớ...

— Ối! tôi đau đây cũng như bệnh anh...

— Khô cớ đó là tại anh hay hút thuốc...

— Anh nói, thiệt tôi cũng có ý găm...

điều hoai, anh lại mây cơ?

農家要論 Nông gia yêu luận

Năm trước tôi có luận về việc chuột, mong ơn nhà-nước đã rộng lòng, truyền cho nhơn dân mỗi người đều phải nạp 100 đười hoặc là 150 đười, từ ấy những nay, nhà nông-phu cũng dựng nhẹ bớt, phần lo trong sự chuột phá lúa mạ, ước chừng sáu phần mười, và tôi còn e sự nước ngập lúa, nên tôi có luận một bài đời nền, chẳng biết nhà nông-phu trong Lục-châu có thí nghiệm chăng? Chớ trong xứ tôi, các nhà nông-phu, đã lắm phen nhờ cách đời nền ấy, mà dựng tiện bề chừa lúa ngâm, trong cơn bị nước ngập. Lúc này các nhà nông-phu đã gạt hái rồi, đương lo làm rẫy bắp đậu, rồi cũng kể lấy tía mạ mà xuống mùa, vậy luôn dịp tôi xin nhắc lại cho các nhà nông-phu trong Lục-châu hay:

Nhơn vì tôi là người sành trường ở đất ruộng, đã ghe phen dạy trở, về nghiệp ruộng, bị bão, lục cũng có, bị chuột phá cũng có, làm cho mùa màng thất-thâu nhiều lần, nên hết lòng trù nghĩ, dựng mà dò dặt việc tai biến, trong cơn xây đê, mà mỗi khi đều dựng cả.

Nay tôi đã thí nghiệm, một việc gieo tía giống mạ, hay là bắp đậu, cũng khỏi bị chuột phá, nên tôi xin tỏ cùng các nhà nông-phu, hãy noi theo cách tôi nói dưới đây, thì át bảo toàn, khỏi lo bề hao hụt. Cách tía lúa hay là bắp đậu.

Cũng ngâm theo thường lệ, cứ dọn đất cho biền bi, rồi tùy hích mình muốn tía giâm, (tía giâm là bỏ giống cho nhiều, đến khi mạ dựng 40 ngày nhỏ mà cấy giâm). Hay là tía liền, (là bỏ ít giống mà thưa như cấy giâm vậy. Chừng mạ dựng hai tháng rưỡi sắp lên, bứng ra mà cấy lại). Thí đưng dùng nước tía như mỗi khi, giống chuột nó quí lắm! Hễ mạ hay là bắp đậu chỉ mà lên khỏi lỗ, thì nó cứ ngay hàng, mỗi lỗ mỗi moi, chẳng cho sót một lỗ, vì cái lỗ tía rộng, hễ khi bột giống mọc rồi, bột dưới đội bột trên, làm cho lỗ cao hơn miệng lỗ, đầu cho khỏi chuột thì phải bị chim, nó phá hao. Bị vậy nên tôi nghĩ một phương thế,

làm cho các loài ấy khỏi phá hại, mà đã thí nghiệm rồi, lúc tía giống chẳng dùng nước tía, như mlab muốn cho ngay hàng, thì giăng giây dùng dao làm rọc, một tay cầm giống một tay cầm dao, xướng xiên đầu, rồi hễ cho trống miệng lỗ, tùy thích ít nhiều bỏ giống xuống, rồi rút dao lên, thì đầu lỗ ấy nó nhiep lại, khi giống ấy chịu lấy khí đất mà lên, chừng các loài chim chuột hay ròi, thì mạ đã cao, mà không thấy bang lỗ, bình như giống rớt xuống hàng lỗ nề mà lên vậy, không hề bao hụt.

Làm như vậy đã không hao hụt mà chớ, lại khỏi mất ngày giờ, về phần canh giữ, có phải là nhà nông-phu dựng bề lợi ích chăng. Xin đồng-bào hãy nhớ.

O-môn N. T. C. tự Quốc-phú.

偵探小説 Trình thám tiểu thuyết (Tiếp theo)

Khi Xảo-Châu nghe Lại-xuân-Điền nói vậy thì có ý giận mà trả lời rằng: Úa! Tiên-sanh là người mình bạch đạo-lý, thông thạo việc quan hơn người, mà Tiên-sanh cũng còn nghi cho tôi vậy nữa sao?

— Có nói sao vậy! Bởi tôi không nghi chớ có, nên tôi mới nói như vậy chớ, vì đầu dây mối nhợ bao nhiêu công việc làm sao, có đều chất chứa đầu đê trong lòng cô, chẳng hề nói ra cho tôi rõ được một điều nào, nếu nay mà tôi bào chữa cho cô, không lẽ tôi đem cái miệng rộng với cái lưỡi dài ra mà nói chuyện ăn trượt, vô bằng vô có với quan Tòa rằng cô là người vô tội cho được hay sao? Thoã như quan Tòa mà hỏi mắc lại tôi, thì tôi lấy cớ nào mà dám chắc cho cô là người vô tội. Vậy nay đây có một mình cô với tôi, cô hãy đem hết những tình-tết vụ ấy mà tỏ thiệt cùng tôi, như cái chìa-khóa đó, bởi làm sao mà có lại đầu nhệch đi, cô hãy nói thiệt ra cho tôi rõ, thì tôi sẽ kiếm cớ mà bào chữa cho cô.

— Tiên-sanh nói lạ quá!! Vậy thì hãy

theo tôi lên đây, tôi sẽ cho Tiên-sanh thấy rõ cái chứng có rằng tôi là người vô tội. — Nói dứt lời liền đi thẳng lên lầu, Lại-xuân-Điền cũng ráng đi theo. Lên đến tầng trên rồi, Xảo-Châu đi thẳng vào phòng Vương-viện-Tiên, qui trước quan-tài và khóc và thề rằng:

Trên thì Hoàng-thiên, dưới thì hậu-thần, dĩa có Thánh-thần, nếu tôi mà có giết chú tôi, thì xin trời đất hãy dùng sấm sét mà phân thây tôi cho ròi mà tạ lòng thiên-hạ. Nói rồi liền rống khóc om sòm, giây phút đứng dậy nói với Xuân-Điền rằng: Đói! Tiên-sanh có tin tôi là người vô tội hay không? Nếu tôi thề dối, thì còn phải nặng nề hơn là người thì phạm nữa đả! Xuân-Điền thấy vậy thì nghĩ thầm rằng: không lẽ mà Xảo-Châu đi dảm thề dối, thiệt ta cũng nên tin nằng rằng vô tội, nhưng bề nằng vô tội thì dè mà biện giải làm chớ, sao lại nói rằng khó mà biện giải, còn đầu cái chìa-khóa đó là một việc rất quan hệ với vụ án này, nếu truy không ra cái chìa-khóa ấy thì cái án này rất khó mà kết được, cũng không lẽ mà nằng muốn bảo toàn danh dự cho người nào đó, nên nằng e bề biện giải ra thì phải chỉ quyết người ấy bởi đó mà không chịu nói thẳng, để nói hàm hồ quanh quẹo vậy hoai, mà không lẽ nằng ngu gì lại đi chịu tội thế cho người, thiệt ta cũng khó mà độ cho ra ý nằng. Và nghi và bước lên xuống thang lầu, trở qua nhà khách, vừa gặp Mai-Anh ở bên nhà Hà-phu-nhân mới về, chào hỏi rồi nói rằng: Có khối lo rồi Xảo-Châu quả thiệt vô tội, tôi cũng tin chắc như vậy.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÍNH-SÁT.

Túy-kieu giải nghĩa Lịch-sử ông Nguyễn-Du

Bấy lâu tôi mắc lo tìm kiếmặng nhắc cho rành sự tích ông Nguyễn-Du nên cứ việc giải Kiều mà thôi.

Nay có nhiều vị tỏ ý kêu nài, tôi xin biên sơ ra đây cho khán-quan rõ lịch-sử

ông Nguyễn-Du. Ngày nào tôi tìm được đều chi khác tôi sẽ thêm vào, hoặc trong Lục-câu các đấng văn-nhơn thấy đều chi sơ-sốt xin chỉ ra dùm, tôi rất kính phục.

Toàn một cõi Nam-Việt ta, không một người không nói Túy-kieu, không một người không biết một hai câu trong Kiều. Vì sao vậy? Ấy bởi văn chương nhà Annam gom lại vào một cuốn Kiều, lời tao-nhã, giọng thâm-trầm đều có đủ. Thậm chí, người nào dùng lời cao thấp mà ve-vàng đờn-bà, có kể cho người ấy là « Kiều » kieu đờn-bà. Rất tức vì nhiều người biết cuốn Kiều mà ít người biết thủ-bút là ông Nguyễn-Du. Đến đời có kẻ đếu nói rằng cuốn Kiều là của ông Thủ-khoa Tài nào đó đặt, lại nói bởi ông Tài bị hoàng-đế Minh-Mạng đuổi ra nên ghét mà viết câu:

Chữ Tài chữ Mạng khéo là ghét nhau.

Cũng có chỗ bàn nói ông Nguyễn-Du đặt tới khúc « Tiên-đường » Kiều nhẩy xuống sông rồi dứt đi, sau Triều-đình thấy vậy mới thêm khúc sau đó. Theo ý riêng tôi, cuốn Kiều có một người đặt mà thôi, vì khiêu văn hay xuôi mà khúc sau lại ứng với mấy câu rao trên đầu.

Ông Nguyễn-Du tên chữ là Tổ-như-Tử, hiệu là Hồng-sơn-lạp-bộ, gốc ở làng Tiên-điền, huyện Nghi-xuân, tỉnh Hà-tĩnh. Cha người là Nguyễn-Nghiem làm Quận-công triều nhà Lê, anh người là quan Thana-tùng Nguyễn-Khãn. Người có hai em tên là Đãng và Sóc, đều là người tài-nghệ. Ông Đãng viết chữ hay lắm, ban đầu làm Bất-thiếp viện Hàng-lâm, qua đến vua Minh-Mạng thuyền chức Công-bộ Thị-lang. Còn ông Sóc có tứ khéo-léo. Đời vua Gia-Long làm chức Công-bộ kiểm-sự, kim cả Giám-đốc Võ-khố.

Ông Du học hay chữ có danh, người chỉ khi lớn, chẳng chịu làm quan cho triều Tây-sơn, quen vui cùng ngư, tiêu, canh, mực, thường dạo chơi, săn-bắn nơi núi Hồng-sơn, chín mươi chín chót thấy đều trái khắp.

Gia-long năm thứ tư (1806) người được cử làm Tri-phủ Thường-tín, thuộc về tỉnh Hà-dô g. Ấy là Bàn-sĩ-Nguyen (Bàn-Thống) ra trấn nhậm huyện Lôi-Dương đó. Ở đó lâu buồn chí, ông Nguyễn-Du mới cáo bệnh mà từ quan.

Gia-long năm thứ năm (1807) chỉ triệu Nguyễn-Du về kinh cho làm Đông-triều Nguyễn-Du về kinh cho làm Đông-triều các học-sĩ. Năm thứ tám, lại thuyền bỏ ra làm Cai-bạc tỉnh Quảng-binh. Năm thứ mười lại được thăng Lễ-bộ Hữu-tham-tri.

Minh-Mạng năm đầu (1820) chỉ sai ông Du đi sứ Tàu, một lần nữa, song chưa kịp đi mà người đã từ lộc (chết). Vua ban cho 20 lượng bạc, 2 cây gấm. Lúc đưa linh-cữu về quê, ân tứ thêm 300 quan tiền nữa.

Lúc sanh tiền, bề trong ông Nguyễn-Du là người tự phụ, tự đắc, bề ngoài lại làm tuồng khờ-khạo. Thường khi vào chầu, hay làm bộ nhúc-nhác ít hay

nói. Nên có chịu lời, thương dụ rằng: « Nhà-nước dùng người thì lựa người hiền mà cử. Nay nghĩ vì khanh là bực hiền sĩ, cho làm đến bực Á-khanh, sao chẳng lại không lo luận biện cho xứng chức mình, để dạ-dạ, vâng-vâng sao phải? »

Nguyễn-Du có tánh cứng-cỏi, không chịu áp-chế, cho nên bề bị quở phạt thì người không vui lòng. Gặp lúc trọng bệnh, ông Du không chịu uống thuốc, đến chừng ngặt mình nói: « Hảo hảo! » rồi tắt hơi chớ không trở lời chi cả.

Ông Du làm thơ chữ có danh, thơ nôm cũng có tiếng. Người đi sứ Tàu về làm bộ « Bắc hành thi-tập ». Bộ « Kim-vân-kieu » đây thì người dịch trong bộ sách chữ Tàu tên là « Thanh tâm tài nhơn ».

TRƯƠNG-MINH-BIỆN.

Nước màu nhuộm TÓC VÀ RÂU

— Một cách mau lẹ hiệu D. RICHARDS

Nước màu này tốt nhưt, chậm một chút thì thay tóc râu đổi ra màu **Đỏ dợt. — Đỏ sậm. — Hay là đen huyền**

Theo ý mình muốn. Mà màu nhuộm cũng như là tự nhiên. Hễ dùng thì thay hiệu nghiệm, đã đều tốt mà chẳng hề phai lợt. Dùng nước màu này rất tiện, không mực tóc, mà làm cho tóc mềm, mướt và không rụng được.

Gởi cho hàng một cái măng-đa 4 quan tiền tây thì hàng sẽ gởi nước màu cho.

HÀNG A. SEGUIN
Rue de Moulis
Môn bài số 153 tại BORDEAUX có trữ bán



Tiệm thợ bạc

TRẦN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH ở TÀI ĐƯỜNG THỦY-BÌNH, số 192 (192, Rue des Marins, Cholon)

Kính cùng chư quý ông quý bà đặng rỏ: Nguyên tôi đơn là thợ bạc tại đường Thủy-bình, số nhà 372, đã hơn 10 năm, nhờ ơn quý ông quý bà cõ cấp. Nay tôi dời xuống gần ga xe lửa lớn cũng đường Thủy-bình, số nhà 192, mở ra rộng rãi và sạch-sẻ, tôi lại chế ra những đồ nữ-trang bằng đồng và bằng vàng nhiều kiểu, nhiều cách mới theo như kiểu Langsa, khéo lạ vô cùng. Vay quý ông quý bà có đi đâu tiện đường, xin ghé lại tiệm tôi mà chơi, trước là giúp cuộc công-nghệ trong xứ ta cho mau tân-bộ mở mang, sau nữa giúp tôi là bạn đồng-bang cuộc kinh-dinh cho mau thành tựu.

Nay kính

TRẦN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH. Bijoutier. — Chợ-lớn.

QUỲNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CU ở 20, đường Amiral-Courbet (CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, củi, nước-mắm, tằm, cám, trà-uối, trà-tàu, thuốc bứt cùng các vật dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gửi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ ngủ sạch sẽ từ từ. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay là muốn dùng cơm thông cũng đặng. Lại có chỗ nghỉ ngơi thông thả xin chư ông ghé chơi một phen thì biết.

怡 A-KONG 生

Tiệm may ở tại đường Duperré, số 87 SAIGON.

Tiệm tôi lập ra đã 45 năm rồi, ở ông già tôi lập đến nay, tôi thế cho ông già tôi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Langsa và kiểu Hồng-Mao, hoặc nữ hoặc vải bố Tây đủ các thứ. May đã mau mà giá lại rẻ hơn các tiệm khác. Xin chư ông hãy đến tiệm tôi, đặt thứ vải mà, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi từ-tử.

A-KONG kính cáo.

Tiệm khắc con dấu



Kính trình chư quý vị tôi có lập tiệm khắc con dấu đồng và mũ thung (tin bre cuivre caoutchouc) bằng đồng, chạm mộ bia đá cẩm thạch để trả (pierres tombales), lại có loại hình chơn dung đủ kiểu vân vân. Chư vị muốn dùng kiểu nào xin gửi thư cho tôi thì tôi sẽ hết lòng làm cho vừa ý và tính giá thiệt rỏ, tôi rất đội ơn vô cùng.

Vente d'articles du Tonkin Có bán các thứ hàng bắc, lụa-xuyến, the, lãn, bảng-sa, lụa lổng, đồ đồng, đồ thau, vân vân.

NGUYỄN-CHI-HÒA GRAVEUR

42, Rue Amiral-Dupré. — Saigon

TIỆM

Trương-vân-Hanh SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thấp mướn đèn khí đá (carbure) theo c. học quan, hân, tan, tế, kỳ-yên, Tân-gia, hạ-thọ.

Khẩn đến bằng nhiều ấy tốt thượng hạng, bán mới và bán lẻ vô tụt xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà tôi ở mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ Prix-courant.

TRƯƠNG-VÂN-HANH, cần khải.

Thời-sự cảm-nang

Cuốn sách hiệu là « Thời-sự cảm-nang » của quan huyện Nguyễn-vân-Cửa đã in rồi, sách rất hữu ích, người đời dùng được. Lục-châu chư quân-tử, vị nào muốn mua, xin gửi thư cho M. Nguyễn-vân-Cửa, rue Viénot, 52 Saigon (Halles-centrales), giá n. đi cuốn bán tại Saigon là 2. \$50 còn gửi đi xa thì là 2. \$70 tính về tiền sớ phí gửi theo nhà thư vì cuốn sách ấy dày lắm, nặng cân, nên gửi phải tốn nhiều tiền.

Có gửi bán tại tiệm:

MM. BUI QUANG-NHO ở Bentré, TRẦN-VÂN-TUYÊN ở Vinhlong, mấy tiệm sách ở Saigon đều có bán. N. C. M. D.

CAFÉ RESTAURANT

45, rue Amiral Courbet SAIGON

Kính cùng chư quý ông quý thấy đặng rỏ:

Nay tôi mới lập một quán cơm Tây tại đường Amiral courbet số 45 Saigon ngang nhà Khách-sang Nam-dô-g-Hương, có đủ đồ ăn và bánh mứt cùng đồ điểm tâm ngọt ngon tiêu bố. Cúi xin chư ông, có đi đâu tiện đường, ghé quán tôi chơi, tôi sẽ làm cho vui lòng đẹp ý chư ông.

SAU HOÀN; cần khải

Lời rao

GRANDE BIJOUTERIE CENTRALE

Tiệm Thợ bạc Nguyễn-vân-Giáo hiệu THI-THO

Tiệm tôi khi trước ở đường Lefebvre, số 80, đã 20 năm, nay dời về đường Schroeder, số 13, tại chợ mới Saigon. Có bán đồ nữ-trang đủ kiểu theo kiêu thời, dùng về đám cưới đám hỏi rất đẹp. Đồ làm đã khéo, mà giá lại rỏ.

Lời rao

Nay cuốn nhứt Diên-lục-cổ-tích tôi mới in tại một lần nữa, chuyên này có như cũ vị phụ thêm bài vô, có luận về tam can, giải nghĩa: về vua tôi, cha con chồng vợ, sau nữa giải ngũ thường, là: Nhơn, nghĩa lễ, trí, tin, sách này dài được 120 trường, mỗi cuốn giá

là (1\$20) như mua được 10 cuốn thì giá là (1\$40) xin quý vị viết thư lên mua xem chơi cho tiêu khiển, như có gửi thư mua xin cứ tên tôi mà để tôi chẳng hề lạc thư, và như có gửi mandat thì không cần gì phải recommandé.

HUỲNH-HỮU-PHẬT (Bình-Ấy) Cho on

Lời rao

Kính cùng tôn bằng quan-khách đặng hay: Nhà ngử hiệu Dương-Huật-VĨNH-PHẬT, ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 3, Saigon, phòng vệ sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rỏ hơn, lại gần ga chính Saigon, rất tiện để cho quan khách tới lui, xin ông lòng thi ân một chuyến thì sẽ rỏ trong tiệm chúng tôi lễ hiền kính sẽ là thế nào.

ANTOINE ĐÁU đôn kính. N° 53, Amiral Courbet.

TIỆM HOA CHON DUNG VÀ KHẮC CON DẤU

MỸ KỸ

Có thợ vẽ hình người và khắc con dấu bằng đồng, bằng chì, bằng cây, có làm bản đồng, mộ bia chạm bằng đá cẩm thạch.

Có vẽ hien và tranh sơn thủy bằng nước thuốc, dầu sơn, bằng than, và bằng mực tàu

Giá rỏ lắm

Số nhà 10 đường Turc. Ngăn nhà hàng Mottet, Saigon.

Ngay sát hình mới.

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré, số 33 đến 39 SAIGON

Bán rượu chất đ. trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadais, hiệu St-Emillion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Có phân giải rõ ràng chứng cứ rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nói, vì rượu tốt mà giá lại rỏ.

BÓN HIỆU SAI TRÈ ĐEM ĐẾN NHÀ Bón hiệu có làm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ Médoc, và bảy chủ vườn có danh ở xứ Bordelais. Kins Félix Goudron Robert khai vị từ có danh và hiệp theo phép vệ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bọt cốt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ hiệu Bordeaux, hiệu Bourgogne và rượu ăn bàn rất mỹ nhàn.

TRONG LỤC CHÂU AI MUỐN MUA SẼ CÒI ĐEM CHO SONG CHỖ MUA PHẢI CHỊU TIỀN SỚ PHẢI

NAM-HÔNG-PHẬT

KHÁCH SANG ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang Ga xe lửa nhỏ Saigon-Cochin, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sửa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rỏ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua tất cả vật chi thì tôi mua giùm, miễn kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở máy ông.

HUỲNH-HỮU-KY.

義和源 Nghĩa-hòa-Nguyên

Tiệm may ở tại đường Turc, số 20 ngang nhà hàng Mottet, Saigon.

Tiệm tôi lập ra đã hơn mười năm rồi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Tây, hoặc nữ hoặc vải bố Tây đủ thứ. May đã mau mà giá lại rỏ, in chư Quý-ông hãy đến tiệm tôi, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi từ-tử.

PHƯƠNG-DIỆM kính cáo.

